“Khi tự mình trải nghiệm thì hết thú vị ngay!” Hiro nói, cảm thấy cơn cười điên dại đang ùng ục trào lên. “Tôi đang nhớ lại toàn chuyện kinh khủng, những chuyện bấy lâu nay tôi cấm mình nghĩ đến. Tôi tưởng chúng là ác mộng, nhưng giờ… đó chính là tôi. Bằng cách nào đó, tôi đã bị chỉnh cho làm… những chuyện kinh khủng” anh lặp lại, không muốn nói kỹ hơn. Anh đã đủ khốn đốn lắm rồi.

“Kể mấy chuyện kia tôi nghe,” Lo rướn tới nói.

“Giết người. Tra tấn. Và đôi khi tôi dùng dao. Nhưng tôi thích tay không hơn.” Anh nhìn chằm chằm vào đội bàn tay sạch bóng của mình. “Chuyện này hẳn từng xảy ra rồi, đúng không? Nhiều bạn lặp, một số bản phạm tội, quyền của mỗi bản ra sao ấy? Tôi làm gì đến nỗi là ca đầu tiên.”

“Anh có thể là ca đầu tiên không biết mình bị nhân bản trái ý từng được ghi nhận,” Lo nói. “Chúng tôi đã kiểm tra não đồ các bản sao của anh, Hiro à. Chúng được xác nhận là trẻ hơn anh. Về cơ bản, anh hiện không có chút quyền nào. Luật cho phép chúng tôi an tử anh.”

Hiro cảm thấy chỗ trà dậm dọa sẽ trào ngược lên. Anh chưa bao giờ nghĩ đến khía cạnh này của bộ luật sao chép vô tính. “Thế cô sẽ lưu não đồ của tôi lại chứ? Cô sẽ cho tôi thức tỉnh thêm lần nữa chứ?”

“Tôi có được quyết đâu,” Lo nói. “Đây xem chừng là một kẽ hở rất kỳ lạ, có thể bị lạm dụng. Chúng tôi có thể giết anh và bản sao thừa kia, sau đó tạo một bản sao mới cho anh và thế là sẽ có toàn quyền an tử tên sát nhân để trừng phạt tội ác của hắn. Nghe thật sai trái. Và biết làm gì với chỗ nào đồ kia đây?”

Hiro nhìn xuống đôi tay, nhớ lại những điều chúng từng thực hiện, siết cổ, chọc ngoáy vết thương hở để nghe tiếng gào la, móc mắt. “Tôi không muốn ký ức của chúng. Tôi bị nhồi đủ sẵn rồi.” Anh gãi tai và cuối cùng cũng nhìn vào mắt cô. “Mà tại sao cô lại tin tôi thế? Tôi tưởng cô phải nghi ngờ mọi thứ tôi nói chứ?”

Cô nhún vai. “Linh cảm thôi. Chuyện anh kể nghe hợp lý. Não đồ của anh loạn hết cả lên; rõ ràng anh đã bị hack nghiêm trọng. Có mấy chỗ lặp, gây xáo trộn nháo nhào. Nhưng anh phải hiểu rằng quyết định cuối cùng không nằm trong tay tôi. Vụ này hiện đã vượt ngoài cấp bậc của tôi rồi. Tuy nhiên, tôi muốn tin anh. Với cả nếu nói dối, anh chắc sẽ tìm cách lươn lẹo sao đó để được làm bản sao mới nhất, chứ không phải người đầu tiên lên thớt.”

Hiro nhăn mặt.

“Thế nên tôi sẽ ủng hộ anh hết mức có thể. Nhưng kể cả có là một vị thánh chính hiệu, anh vẫn là một bản sao cũ hơn, không quyền lợi pháp lý. Và tôi vô phương thay đổi được điều ấy.”

\* \* \*

Thám tử Lo thử đưa một bác sĩ tâm lý vô tính, một thẩm phán và quản lý xưởng sao chép đến gặp mỗi phiên bản Hiro. Vấn đề là mọi xưởng Hiro nắm giữ thông tin đều không thấy quản lý đâu. Hai xưởng có vẻ còn chẳng tồn tại nữa. Mặc dù mác điện tử của xưởng đáng lẽ phải lưu trên não đồ bản sao, chẳng một Hiro nào chứa dữ liệu theo luật định cả.

“Đã bảo là anh bị hack mà,” Lo bực tức nói.

Hiro vẫn ngồi tù, nhưng giờ nó lại được gọi là “giam bảo vệ” bởi anh đã được cung cấp mọi tiện nghi mình yêu cầu, đổi lại là phải hợp tác với họ.

Mọi tiện nghi ngoại trừ quyền được tự do. Hay báo cho bạn bè mình đang ở đâu.

Hiro không nhìn cô trong lúc cô đi qua đi lại trong buồng giam của mình.

“Họ gọi nó là yadokari, tức hành vi cấy một thứ vào não người khác và để nó sống trong đó như một con cua ẩn sĩ. Chơi chứ vớ vẩn.”

Anh dán mắt lên trần và cố nghĩ xem ký ức nào là của mình, của bản Hiro sống ngay thẳng. Của bản tốt. Nhưng đời anh nào có thẳng thớm đâu? Tại một mốc nào đó, anh đã tế thành ít nhất hai Hiro khác nhau với hai cuộc đời khác nhau. Một bản từng được anh coi là ký ức của riêng mình, mọi thứ anh nhớ từ thời thơ ấu, còn bản kia thì anh cứ tưởng là chuyện mộng mị.

“Sẽ có một bản trở thành chủ đạo,” anh nói lớn. “Hả?” Lo hỏi. Tiếng chân cô ngưng lại.

“Suốt kiếp đời hiện tại, đầu tôi lưu giữ ký ức của hai bản sao. Hồi trước tôi chẳng bao giờ thấy lấn cấn vì tôi mặc nhiên coi một bản là ký ức của mình, trong khi chỗ còn lại thì gạt đi, coi như mơ. Phải đến khi toàn bộ vụ việc này xảy ra thì tôi mới nhận thức được rằng chúng là ký ức thật. Chỉ có điều tôi chọn bản nào là ký ức chủ đạo.”

“Anh đã kể chuyện này cho bác sĩ tâm lý chưa?” cô hỏi. “Chưa, tôi chỉ vừa mới nghĩ đến nó thôi,” anh nói, mắt vẫn nhìn trần.

Cô ngồi xuống chiếc ghế đối diện giường anh, chốn thoải mái anh hay ngồi đọc sách cô mang tặng. “Hiro, trong quá trình nghiên cứu trường hợp của anh, thẩm phán phát hiện ra một luật gần như chưa từng được thực thi bao giờ. Ý thức của một bản sao không thể bị vứt bỏ.”

“Ý cô là sao?”

“Chúng tôi không thể đơn thuần loại bỏ các bản Hiro thừa. Khi cả ba người các anh đều đã chết, bản sao Hiro mới nhất sẽ phải mang cả ba nhân cách. Ý tôi là, xét trên phương diện pháp lý, tất cả các anh đều là Akihiro Sato. Nếu một người chết mà chúng tôi không lập não đồ và cấy nó vào bản Hiro mới, luật bản sao sẽ coi đó như hành vi giết người.”

“Cái luật đấy dùng để ngăn chặn gì cơ chứ?”

“Nếu một bản sao biến mất, bất kể do tự trốn đi hay bị ai bắt cóc, chúng tôi sẽ không thểsao chép đối tượng kia vì đã để thất lạc bản lưu ý thức gần đây nhất của người đó. Chúng tôi không thể đánh thức một bản có thể nói là mới tinh” dậy. Làm vậy có thể sẽ vô tình tạo ra bản sao trùng lặp. Chính thế mà mới có điều luật này, nhưng nó cũng khớp với hoàn cảnh của anh.”

Hiro nuốt khan, bắt đầu hiểu sự tình. “Vậy… câu trả lời là…”

“Thẩm phán chẳng thông cảm gì với anh đâu. Các bản sao kia của anh gần đây reo rắc biết bao tai ương.”

“Chúng đã làm gì thế?”

“Có vài thảm họa ngoại giao lớn, mấy đại sứ bị sát hại,” cô nói. “Hệ quả của nó mang tầm quốc tế. Nó phá hoại những hiệp ước của ta với các quốc gia khác. Chúng tôi không nghĩ sự tình sẽ leo thang đến mức bùng nổ chiến tranh, nhưng ta đang rất khó ăn nói với một số đồng minh.”

Hiro sững sờ thở hắt ra. “Họ sẽ giết hết chúng tôi, phải không?”

“Tội ác của mấy bản sao kia phải bị trừng phạt. Và dù không phải người hợp pháp, anh vẫn vô tội. Thế nên họ muốn nhét hết các anh vào trong một cơ thể và xét xử anh theo kiểu đó, bởi lẽ các anh đều là cùng một người.”

Hiro không đáp. Hôm đó anh không trả lời cô thêm câu nào nữa. Anh nằm lỳ trên giường, mắt đăm đăm nhìn trần cho đến khi đèn tắt. Sau đó anh đăm đăm nhìn bóng tối.

Ngày hôm sau, anh ký tài liệu pháp lý tuyên bố mình là một bản sao thừa bất hợp pháp và chấp nhận bị an tử.

Anh không hỏi Lo dùng cách nào để khiến hai tên mà anh thầm gọi là bọn yadokari kia đồng ý làm thế. Anh tin mình sẽ sớm biết thôi.

# 17

Maria đã đoán được mình sẽ bị tấn công từ trước. Cô chẳng muốn để ai biết hết, nhưng cô tin mình sẽ không bị gặng hỏi đâu.

Với cả, hiện đấy không phải là vấn đề cấp bách nhất của cô.

Cô biết yadokari là gì, mặc dù đã lâu rồi cô chưa nghĩ về chúng. Đó không chỉ là các vụ hack não đồ đơn thuần, mà là cấy một thứ mới hoàn toàn vào tâm trí người khác. Rất ít hacker làm nổi việc ấy; làm giỏi được lại càng hiếm. Maria nhớ mình từng nghe kể về các vụ cấy hỏng, khiến tâm trí bị hủy hoại vĩnh viễn. Chúng được gọi là các ca bằm óc.

Một yadokari. Đó là lý do hắn vồ lấy cô lúc bị cố thúc. Như quăng mồi dụ cá mập.

Tuy nhiên, cô đã sẵn sàng tinh thần đối phó. Cô dịch người né, suýt thì quá chậm. Hắn nhào quá chỗ cô và cô đẩy hắn ngã sấp mặt xuống đất. Cô cố ghìm hắn lên nền đất mềm, nhưng hắn lăn người lại và tống cho cô một đấm. Cô bật ngửa đầu ra sau và tuột tay, còn hắn thì nhấc hông lên và hất cô đi.

Đánh nhau trong môi trường trọng lực mạnh hơn mức mình quen là một trải nghiệm kỳ lạ. Người cô cứ nặng nề và lừ đừ, trong khi Hiro lại to ngang cô. Hắn đè lên người cô và tìm cách nện đầu cô xuống đất, nhưng nước đã làm đất mềm đi. Đau ra trò, nhưng không đến nỗi tệ như chủ đích của hắn.

Cô chớp mắt nhìn lên. Mặt hắn rắn đanh. Một con côn trùng kim loại vo ve bay trên đầu hắn.

IAN mở mắt rồi, tạ ơn trời phật.

“Sao mày biết?” hắn nghiến răng hỏi, đôi bàn tay siết chặt quanh cổ cô. Giọng hắn có cùng tông ngắt cụt ngủn quen thuộc, nhưng mất sạch nét thân thiện của anh lái tàu hồi trước. “Sao mày biết cách triệu hồi tao?”

Cô ép cẳng tay lại, kẹp lấy tay hắn để giảm lực siết trên cổ. Cô cố hất hắn xuống, có điều hắn đã lên bàn chân vào dưới người cô, giúp mình khỏi bị ngã.

“Chính anh nói ra từ khóa,” cô khò khè. “Tôi chỉ dụ anh thò đầu ra thôi.”

“Hiro và Maria, tôi đã báo cho thuyền trưởng biết về vụ ẩu đả này. Khoảng hai phút nữa cô ấy sẽ đến đây.” Giọng IAN vọng qua loa chiếc máy tính bảng bị buông rơi, nghe cứ xa xăm.

Hiro chửi thề và nện cô xuống đất thêm lần cuối rồi mới xuống khỏi người cô. Maria tóm lấy ống quần của hắn trước khi hắn kịp bỏ chạy. Hắn vấp chân và sút ngược về phía cô.

“Và anh là cái giống quái gì thế?” cô hỏi, tay kéo mạnh ống quần hắn.

“Ồ, tao vẫn là Hiro thôi. Có điều mọi yếu điểm của tao đã bị lột bỏ,” hắn nói. “Giờ buông tao ra.” Hắn giơ chân giẫm vào cổ tay cô. Cô đau đớn gào lên và buông hắn ra.

Cô gượng đứng dậy đuổi theo hắn, nhưng tại cô vẫn đang ù sau cú thụi và màn siết cổ. Cô ấp cổ tay vào ngực. Lúc cô đứng lên được, hắn đã lẩn vào mấy khu vườn.

Ra thế. Một kẻ tâm thần. Ai đó đã nắm đầu Hiro và tước đi toàn bộ nhân tính của anh ta.

“Tôi xin lỗi nhé, Hiro. Anh không đáng bị cấy yadokari và anh không đáng bị thế này,” cô lẩm bẩm. Cô lại chỗ chiếc máy tính bảng rơi. “IAN, mày có thấy anh ta chạy đâu không?”

“Anh ta ở trong vườn cây ăn quả. Tôi không thấy anh ta, nhưng tôi có thể cho ong vào lùng.”

Cô liếc lên nhìn mấy ngọn đèn đang sáng dần. “Katrina đang đến thật à?”

“Không, tôi muốn xem anh ta sẽ phản ứng thế nào.” IAN nói.

“Vậy ra mày nói láo để anh ta thả tao hả? Theo mày thuyền trưởng có nên biết không?”

“Chắc có. Và nhân tiện, cô không cần cảm ơn đâu.”

Cô duỗi cổ tay và nhăn mặt. Nó bị bong gân nặng, nhưng chắc chưa gãy. Phần mặt bị hắn đảm nhức bưng bưng. “Rồi, tao sẽ gọi cô ta.”

“Tôi đã báo với cô ấy rồi, chỉ mỗi lúc dọa hại người thì chưa thôi. Cô ấy đang trên đường đến,” IAN nói. “Trời ạ, nghe cô nói cứ như không tin tối ấy.”

“Nghiêm trọng đây,” cô lẩm bẩm, đồng thời gạt tóc khỏi mặt và hít sâu một hơi.

Cô không biết nên chạy hay để mắt canh chừng Hiro. Bảo vệ an ninh không phải chuyên môn của cô. Cô lùi về phía cửa, rướn cổ tìm vườn cây ăn quả.

Khi được ánh sáng chiếu rọi, khu vườn quả là một nơi tuyệt vời. Cái hồ ở gần đó, và cô gần như chẳng nghe thấy tiếng máy tái chế nước khuấy bên dưới. Hoa nở khắp quanh hồ, đan xen với các mảng thảo mộc xanh. Lúc băng qua chỗ chúng, cô nhổ lấy mẫu mỗi loại thảo mộc.

Cuối cùng cô cũng trông thấy vườn cây ăn quả, nằm tít bên trái, tức là hắn đã hơi chạy lệch lên tường để chui vào trong đó.

IAN lại nhẹ nhàng cất tiếng. “Đừng lo, viện binh gần đến nơi rồi.”

“Tao có lo đâu,” cô nói. “Tao đang giở vỏ chuồn chuồn đây.”

“Vâng, nhưng nếu thừa nhận điều ấy, tôi sẽ chẳng đùa câu viện binh vừa rồi được,” nó nói.

“Giờ mày biết đùa rồi à? Nghe mày nói cứ như người ấy,” cô nói, bấy giờ đã ra gần cửa.

“Tôi đã khôi phục được khoảng chín mươi phần trăm. Không tính các máy quay đang tắt.”

“Tốt,” Maria nói. Cô đã chạm vào cửa. “Sau khi tao ra khỏi đây thì khóa cửa vào.”

Nhốt thanh niên kia trong khu rộng nhất tàu. An toàn ghê cơ.

Sáng hôm ấy, Joanna và Wolfgang định sẽ tái chế chỗ xác, nhưng thông báo của IAN khiến mọi việc bị bỏ ngang hết.

“Tôi muốn báo với hai người rằng Hiro đã tấn công Maria trong vườn, mới cách đây ít phút thôi. Cô ấy đang bị thương, anh ta đã bỏ chạy,” IAN nói với giọng nhẹ nhàng như dự báo thời tiết.

“Mẹ kiếp,” Wolfgang nói, và họ bỏ mặc mấy cái xác trong hành lang, chạy ra cầu thang dẫn vào vườn. Thuyền trưởng gặp họ tại cầu thang, quai hàm nghiến đanh và mắt rực lửa.

Wolfgang không thích khu vườn. Nó ở dưới khu sinh hoạt của họ một tầng, nhưng vẫn nằm trên tầng đáy để chứa các bộ phận hỗ trợ sự sống ngầm thiết yếu, chẳng hạn như một cái hồ sâu và rễ cây. Bởi thế, trọng lực không mạnh như tầng ngoài cùng, nhưng vẫn mạnh hơn bình thường đối với Wolfgang.

Dẫu vậy, gã vẫn là người đầu tiên xuống thang, leo nhanh hết mức có thể dù người cứ ì ạch dần theo từng bước chân.

Khi xuống đến chân thang, họ thấy Maria đang dựa người vào cánh cửa vàng, miệng thở dốc. Phần mặt trái của cô sưng húp, và trên cổ cô là những vết đỏ. Cô ấp cổ tay phải vào ngực.

“Đã xảy ra chuyện gì thế?” Katrina hỏi.

Joanna chìa tay ra. “Đưa cổ tay đây.”

Maria đưa bên tay bị thương cho Joanna kiểm tra. “Hiro,” cô nói. Cô giải thích rằng mình và Hiro vào vườn nói chuyện, nhưng rồi hắn hóa điên và bất chợt tấn công cô.

“Tôi nghĩ anh ta bị cấy yadokari,” cô nói.

Wolfgang không thạo khoản ngôn ngữ lắm. “Mì à?”

“Không, một nhân cách cấy ghép phi pháp,” Joanna nhăn mặt nói với gã. Chị lại tập trung vào Maria. “Chúng cực kỳ hiếm. Ca của Hiro hẳn phải được cấy rất chuẩn, mặc dù tôi chưa từng thấy ca nào thực sự thành công như thế cả.”

“Không đến nỗi bất khả thi đấu. Tôi từng thực hiện nhiều nghiên cứu về chúng rồi,” Maria nói. “Và chính anh ta cũng đã xác nhận điều ấy. Tôi nghĩ anh ta vẫn là Hiro, nhưng nhân tính đã bị lột bỏ hoàn toàn.”

“Hắn chắc chỉ nói thế để tạo bằng chứng ngoại phạm.” Wolfgang nhạo báng. Gã cất giọng the thé, đóng giả Hiro. “Không phải tôi, do nhân cách cấy ghép của tôi đấy! Tôi tin chúng ta đã tìm thấy hung thủ của mình rồi.”

“Chưa chắc đâu,” Joanna nhẹ nhàng nói.

“Cô lo chăm sóc cô ta nhé,” gã nói, lờ đi câu phản bác của Joanna. “Thuyền trưởng?”

Katrina gật đầu đầy u ám. “Đi nào.”

\* \* \*

Joanna đưa cô Maria run lẩy bẩy về khoang y bẩy về khoang y tế và cho cô ngồi xuống chiếc giường bệnh thứ hai. Chị nhẹ nhàng đỡ cằm Maria, nghiêng nó sang trái, sang phải. “Cô sẽ có một vết thâm ra trò đấy,” chị nói. “Cô vẫn nhìn được chứ?”

“Ừ, tôi không sao,” Maria nói. “Tôi lo cho cái cổ tay hơn cơ.”

Joanna kết luận rằng cổ tay Maria bị bong gân chứ không gãy, và lấy băng gạc cho nó. Chị bắt đầu cẩn thận cuốn băng quanh vết thương. “Khi mọi thứ đã lắng xuống, chúng ta có thể truyền rôbốt nano vào tĩnh mạch để cô bình phục nhanh hơn.”

“Sao chị không truyền cho cô ta?” Maria hỏi, hất đầu về phía bản sao của thuyền trưởng.

“Chấn thương não nằm ngoài khả năng chữa trị của phần lớn loại rôbốt nano, ngoại trừ tại một số trung tâm nhất định trên Trái Đất, và chúng đắt kinh khủng. Cũng như nhiều thứ khác, chúng ta cứ ngỡ các bản sao sẽ chẳng cần đến chúng.” Chị liếc lên nhìn Maria trong lúc thắt chặt băng. “Cô thật sự đang thấy thế nào?”

“Tôi không biết nữa. Sợ. Lo cho Hiro. Tôi tưởng chúng tôi đã kết thân được với nhau rồi. Vụ này không phải lỗi của anh ta.” Bàn tay trái của cô run rẩy vén tóc ra sau.

“Nhưng cô không nên ở một mình với anh ta thêm lần nào nữa,” Joanna nói, đồng thời lục tủ tìm thuốc an thần. Chị kiếm được một viên và bẻ nửa nó ra.

“Trời ạ, tất nhiên,” Maria buột miệng nói, sau đó lo lắng cười. “Tôi không ngu đâu.” Maria nhận lấy viên thuốc Joanna đưa cho và để im trong lòng bàn tay. “Phải uống à?”

“Cô đang rất tã. Nó sẽ giúp xoa dịu cơn đau và cho cô chợp mắt được một chút. Tôi sẽ để cô ngủ trong này, và cửa sẽ được khóa.”

Maria gật đầu và nuốt chửng viên thuốc. Thế rồi cô lục lọi trong túi. “À mà tôi cần chị kiểm tra thứ này, mặc dù tôi khá chắc tôi đã phát hiện ra độc cần mọc trong vườn.”

“Sao nó lại mọc trong đó nhỉ?” Joanna nhẹ cầm mẩu cỏ và giơ nó lên trước đèn.

“Để máy in thực phẩm có cái mà sao chép?” Maria đoán. “Chúng có được lập trình in chất độc từ trước đâu.”

“Tôi sẽ kiểm tra, nhưng khả năng cao là cô nói đúng.” Joanna nói.

“Tôi có thể ngó qua giúp cô,” IAN nói. “Giơ nó lên máy quay của tôi đi. Chiếc còn hoạt động ấy, không phải chiếc cô đã dán băng che kín trong văn phòng mình đâu, Joanna.”

“Chắc mày giờ có nhiều mắt quan sát hơn rồi hả?” Joanna hỏi, cảm thấy mặt nóng bừng lên.

“Tôi đang dần có thêm.”

Chị giơ mẩu cỏ lên sát chiếc máy quay trên tường, chậm rãi quay nó để LAN thấy được mọi mặt.

“Chắc chắn là độc cần,” IAN nói.

“Có lẽ dạy máy in thực phẩm cách in là kế hoạch dự phòng trong trường hợp thứ cây này không mọc được trong vườn,” Joanna nói.

“Sao cũng được. Đốt rụi hết đi,” Maria nói, mí mắt bắt đầu ríu dần.

“Không nên châm lửa trên tàu vũ trụ,” Joanna nhẹ nhàng nói, đỡ cô nằm xuống giường. “Ta có thể đào nó lên vứt.”

“Joanna, chị có nghĩ thủ phạm là Hiro không?” Maria hỏi trong lúc đặt đầu xuống gối.

“Tình hình của anh ta trông chẳng sáng sủa gì, nhưng chúng ta vẫn chưa nắm hết mọi thông tin,” Joanna nói, giấu kín sự ngờ vực của bản thân. “Cứ tìm cho ra anh ta trước đã. Nhưng đó không phải là việc của cô, cô cần nghỉ ngơi đi.”

“Không phải anh ta đâu. Tôi biết chắc như thế. Anh ta bị kẹt trong đầu với cái thứ kia. Bảo sao đôi khi anh ta tự nhiên bẳn tính kinh khủng. Nhưng tôi không còn tin anh ta nữa.” Maria thiếp đi.

Maria phải lãnh một công việc thầm lặng. Chúng ta cần trân trọng cô ấy hơn.

# 18

Tiến sĩ Maria Arena vuốt phẳng bộ vét xám trên đùi, sau đó nghiêm giọng tự dặn mình không được lo lắng. Cô đã hơn trăm tuổi và từng phải tiếp khách hàng rồi. Dù trong trường hợp này thì không hẳn thế. Giờ cô đang chơi lớn, nhưng cô rất thạo nghề, và ngay cả với một bộ Âu phục sang trọng mặc trên người, cô vẫn là chính mình.

Một kẻ ngoài lề xã hội đã mất sạch danh vọng và không ai thuê tuyển, nhưng vẫn là chính mình.

Chiếc limô tự lái đỗ lại và một cậu gác cửa vội đến giúp cô xuống xe. Bộ đồ pha lụa chạm vào da cô, khiến cô rùng mình. Cô để cậu ta đỡ, cảm thấy thật lố bịch bởi mình hiện chẳng đi cao gót hay mặc váy gì hết.

“Tiến sĩ Arena,” cậu gác cửa khẽ nói. “Chào mừng đến với Firetown.”

Firetown là tòa nhà cao nhất thế giới, nguyên một kilômét, được xây dựng như một thành phố để không ai phải rời đi cả. Nó có một trung tâm mua sắm, khách sạn, cửa hàng tạp hóa, bệnh viện, hộp đêm, rạp chiếu phim, công viên, trung tâm thể dục; nó thậm chí còn có một lượng người vô gia cư chiếm dụng tầng năm mốt. Nó không có nơi thờ tự nào cả.

Firetown được xây ở Thành phố New York, tại nơi diễn ra cuộc khởi nghĩa vô tính đầu tiên. Chủ tòa nhà, Sallie Mignon, cho xây nó để các bản sao có một chốn nương náu bình an. Một phần ba dân số bản sao trên thế giới sống trong tòa nhà này. Maria chưa ghé thăm nơi đây bao giờ, và cô bị choáng mạnh.

Họ bước qua tiền sảnh. Nơi này trông hệt như một khách sạn, với một bàn tiếp tân do những người ăn mặc chỉn chu đứng trực và những bức tường lát gương. Maria thấy bóng phản chiếu của mình và đứng thẳng lưng thêm một chút. Cô dừng lại bên bàn.

“Tiến sĩ Maria Arena, tôi đang được chờ sẵn,” cô nói với người phụ nữ da nâu lùn sau bàn.

Người phụ nữ mang thẻ tên GAJRA kia mỉm cười, gạt mái tóc đen ra khỏi mặt và gật đầu với Maria. “Vâng, thưa Tiến sĩ Arena,” chị ta nói. “Tôi xin phép được dẫn cô đến thang máy VIP của chúng tôi.”

Chị ta dẫn Maria qua một cụm ít nhất hai mươi thang máy, nơi mọi người kiên nhẫn xếp hàng dài chờ đợi, và bước dọc một hành lang trang trí giấy dán thêu hoa màu đỏ và vàng. Chị ta dùng thẻ khóa mở một cánh cửa và đẩy Maria vào trước.

Trong này có một sảnh nhỏ hơn, trông chẳng khác nào một hang động ngoài trời với cây cỏ, sàn đá, một đài phun nước, kèm theo vài ba nam thanh nữ tú thảnh thơi thưởng ngoạn. Maria tự hỏi có phải họ được trả tiền để giúp khiến nơi đây trông quyến rũ hơn không, và thầm nghĩ công việc này hẳn rất nhẹ nhàng, nhưng nhàm chán muốn chết.

Một chiếc thang máy nằm chính giữa bức tường đầu bên kia, và Gajra lại quẹt thẻ khóa và mỉm cười. “Mời cô vào,” chị ta nói lúc cửa mở ra.

“Tầng nào nhỉ?” Maria vừa hỏi vừa bước vào trong thang. Với thảm lót xanh và tường gắn gương, trong này sang trọng chẳng kém gì những nơi khác tại đây.

“Chỉ có một lựa chọn thôi,” Gajra nói, tay chỉ vào nút trên bảng điều khiển. Nó đề “ss.” Cửa đóng lại, che khuất nụ cười của Gajra, và Maria hít sâu một hơi. Bảng điều khiển thậm chí còn không có nút MỞ CỬA hay ĐÓNG CỬA, và không có điện thoại khẩn cấp, nhưng cô phải tin tưởng vào công trình kiến trúc cao cấp này. Cô nhấn “95” và chuẩn bị tinh thần thực hiện chuyến hành trình ù tai.

Sau khi lên được hai tầng, bức tường sau lưng biến mất, và cô nhận ra chiếc thang máy làm bằng kính, chỉ tráng gương ba bên, còn bên thứ tư thì nhìn ra ngoài. Cảm giác lúc cô dâng lên thật lạ, như thể thành phố đang rời xa cô chứ chẳng phải cô đang dâng mình lên trên nó.

Cô nhắm mắt lại cho đỡ chóng mặt. Cô chưa bao giờ lên cao thế này, ngoại trừ những lần đi máy bay. Cô quay sang nhìn cửa và lại hít sâu thêm một hơi. Mày cân được mà.

Cánh cửa mở ra, dẫn vào một căn hộ tầng thượng hết sức phi lôgic. Trông nó giống một bảo tàng hơn, với những bức họa vô giá cùng các pho tượng và sàn đá cẩm thạch, nhưng trông cứ rời rạc. Trên bàn có bình sữa và ô tô đồ chơi, và dưới sàn là một thanh thực phẩm năng lượng ăn dở. Maria lấy làm ngạc nhiên, các bản sao bị triệt sản ở cấp ADN, và hầu hết đều thích như thế. Xét cho cùng, sao chép vô tính vốn dĩ là một hành động đầy ích kỷ, ta để hết tài sản thừa kế lại cho kiếp đời tiếp theo của mình. Nhưng đó có thể là đồ của con riêng, hay con của một thành viên gia đình khác, hay con nuôi hộ, hay con nuôi. Thế rồi cô nhớ ông chồng người thường của Sallie có con riêng.

Một con chó thạch sư nhỏ màu xám phóng dọc hành lang, ăng ẳng sủa cô, và cô đẩy thanh thực phẩm về phía nó, đánh lạc hướng nó. Nó ngoạm vào thanh kia và lôi nó đi, mõm gầm gừ.

“Ái chà, công nhận cô biết cách ứng phó với Titan đấy.” một giọng vang lên đằng sau cô.

Sallie Mignon có vóc người nhỏ thó, gọn ghẽ, với một làn da nâu ấm áp và mái tóc nâu sáng khiến đầu cô ta như được bao trong một quầng hào quang. Trông cô ta chẳng có nét gì giống với một trong những nữ doanh nhân tàn nhẫn nhất thế giới, người đã một tay hủy hoại AT&Veriz bởi vì họ để Ben Seims, đối thủ kinh doanh của cô ta, lên làm CEO. Sau khi họ phá sản, cô ta mua lại họ và sa thải ông kia. Khối tài sản tiền tỷ của người phụ nữ này đến từ mảng bất động sản cao ốc. Cô ta đầu tư cho những tòa nhà chọc trời, và thậm chí một số người còn bảo là cô ta tài trợ cho một phần mái vòm Luna nữa. Có muôn điều đồn thổi về nhân vật này, cả đồn kín lẫn trên các tờ lá cải. Cô ta thuộc thế hệ bản sao đầu tiên, cô ta là bản sao đầu tiên, cô ta đã sát hại bản sao đầu tiên, cô ta định sẽ khiển luật thay đổi để bản sao được phép làm tổng thống thêm lần nữa, cô ta bấy giờ đã giật dây tổng thống như một con rối. Cô ta có một đoàn gián điệp ẩn trong hàng ngũ mọi đối thủ cạnh tranh, giữ chức vụ phó giám đốc hoặc cao hơn. Cô ta kiếm được cả một gia tài nho nhỏ chỉ nhờ bán khống đúng lúc và chẳng bao giờ bị bắt quả tang giao dịch nội gián. Cô ta đã ngăn chặn một cuộc chiến giữa Nga và Úc bởi vì bạn đại học của cô ta sống ở Guam và không muốn bị kẹt giữa cảnh binh lửa. Cô ta từng cố phát động chiến tranh bởi lẽ một người tình cũ sống ở Guam và cô ta muốn gã kẹt giữa cảnh binh lửa.

Tin đồn mỗi nơi một kiểu, nhưng tất cả đều đồng tình với nhau rằng Sallie Mignon và Guam có liên đới theo cách nào đó. Và cuộc chiến đã không nổ ra, giúp thế giới được thở phào nhẹ nhõm.

Cô hiện đang mặc một chiếc áo len dài tay ố màu và một chiếc quần bò pha lụa.

Cô ta chìa tay ra cho Maria, và cô bắt lấy nó. Cô ta bước qua chỗ cô và ra hiệu cho cô đi theo, thản nhiên gỡ sợi chỉ màu vàng quấn quanh một bức tượng trong tiền sảnh.

“Tôi có thứ cần lập trình,” Sallie nói trong lúc dẫn Maria vào bếp. Nó là kiểu bếp bóng loáng, tối tân mà cô hay thấy trong các tạp chí nhà cửa, chỉ có điều trông như có người sống ở đây thật. Trong bồn rửa có bát đĩa bẩn, trong góc phòng là một túi vải đựng hàng vứt chỏng chơ, ngoài ra còn có cả một cây ráy thơm cần tưới nước.

“Tôi, ờm, cô này, tôi không phải là một lập trình viên,” Maria nói theo thói quen.

Sallie nhìn ra sau vai, liếc vào mắt Maria và giữ nguyên ánh nhìn. “Ừ, tôi biết thuật ngữ chuẩn. Nhưng tại đây cô sẽ được an toàn. Tôi thậm chí còn bảo cô hầu gái nhà mình đừng đến hôm nay,” cô ta nói, đưa tay chỉ vào mớ bát đĩa bản, “Chị bảo mẫu đưa bọn trẻ lên tầng bốn mươi lăm xem phim rồi. Tóm lại, cứ nói chuyện huych toẹt với nhau đi và đừng làm lãng phí thời gian của tôi. Cô là một lập trình viên. Tôi cần người lập trình.”

“Được rồi. Vậy cô cần lập trình thứ gì?” Maria hỏi. Nói ra từ ấy nghe cứ ngượng miệng.

Cho dù phải vài tháng nữa hội nghị thượng đỉnh thế giới nhằm quyết định quyền của bản sao mới diễn ra, Mỹ và Cuba đã ban hành luật riêng để giới hạn những phần được phép chỉnh sửa trong não đồ của bản sao. Ai cũng nghĩ cả thế giới sẽ học tập Bắc Mỹ.

Nói trắng ra, Maria hiện đang thất nghiệp. Các lập trình viên tài ba bị sa thải ồ ạt và bị xã hội khinh rẻ. Hầu hết đi học nghề khác kiếm cơm, nhưng một số vẫn cứng đầu tiếp tục hoạt động, chỉ có điều là làm lén.

Phải thừa nhận rằng sau vụ trẻ nhái và nhiều phi vụ bảo hợp pháp cũng như vô đạo đức khác, hình ảnh của hacker bị sứt mẻ nặng nề. Lúc tin được đăng tải, các vụ bạo loạn bài xích sao chép vô tính bắt đầu nổ ra, và tình hình trở nên nguy hiểm.

Maria đã miệt mài làm việc suốt bao năm để hoàn thiện tay nghề điều chỉnh não đồ. Cô thậm chí còn chưa từng ăn cắp vặt. Giờ cô lại đi phá những luật còn nghiêm trọng gấp bội. Và giờ nhân vật quyền lực nhất đất nước muốn thuê cô.

“Tôi không chấp nhận giết người vô tội, tôi sẽ không tham gia chế tạo người thượng đẳng, và chi phí của tôi là không thể mặc cả,” Maria nói, sau đó ngồi vào bàn bếp và bắt tréo chân. Được bàn công việc thay vì phải khép nép trước một người đàn bà quyền thế ngang trời giúp cô cảm thấy tự nhiên hơn.

Salie lắc đầu và ngồi xuống đối diện Maria. “Tôi không cần mấy thứ như thế.” Cô ta hất đầu về phía một cánh cửa đóng trên bức tường phía xa. “Tôi muốn biết cô có đồng ý hack Jerome, chồng tôi không. Đây là kiếp đời đầu tiên của anh ấy. Jerome sẽ được sao chép, nhưng anh ấy mắc đa xơ cứng. Anh trai, bố và bà của anh ấy đều mắc cả. Anh ấy đang chết dần. Nếu tôi sao chép anh ấy như hiện thời thì lần nào đời anh ấy cũng sẽ chậm rãi xuống dốc một cách đầy đau đớn. Và chúng tôi không biết anh ấy sẽ sống được bao lâu. Giờ anh ấy đang muốn tự sát, nhưng tôi không thể để anh ấy làm vậy. Tôi không thể.”

“Loại bỏ đa xơ cứng? Chỉ thế thôi à? Tôi làm được.” Cô từng thực hiện những ca kinh khủng hơn, với mức phí thấp hơn. Sau hôm sửa ADN một đứa bé sơ sinh để nó có mắt xanh và mặt mũi xinh xắn hơn, cũng như loại bỏ phần đột biến gây bại não, cô nốc rượu đến mụ cả đầu. Cô tự nhủ mình chẳng dính dáng gì đến vụ sát hại bé gái kia hết. Tội đó là của bố mẹ nó. Nhưng cô vẫn thấy tay mình vấy bẩn.

Cô thò tay vào túi áo khoác trong để lấy hợp đồng. Cô đẩy chiếc máy tính bảng sang bên kia bàn, tệp tin chứa thông tin của cô được mở sẵn. “Chi phí. Những gì tôi sẽ làm và sẽ không làm. Các rủi ro liên quan đến thọc ngoáy vào ma trận ADN người khác. Và các hệ lụy pháp lý nếu chúng ta bị tóm.”

Sallie lướt mắt trên màn hình với vẻ thuần thục của một người chuyên tìm “bẫy” trong hợp đồng. “Tôi sẽ phải gánh án phí của cô nếu cô bị bắt. Được đấy.”

Maria nhún vai. “Biết bảo tồn sinh mạng là một trong những nét đặc trưng của thức sống thông minh mà.” Cô nói.

Sallie đặt ngón cái lên bộ cảm biến của máy, ký chí tài liệu. Cô ta nói mà chẳng buồn ngẩng đầu lên, “Nếu việc cô làm là phi pháp thì chẳng phải bản hợp đồng này vô nghĩa sao?”

“Tôi muốn theo dõi các khách hàng của mình và có thể nhắc nhở họ về những gì hai bên đã thỏa thuận với nhau,” Maria nói. Cô đưa cho Sallie một ổ lưu ký ức rỗng. “Lưu não đồ của chồng cô vào đây đi. Tôi sẽ mang anh ta về nhà và xử cái bệnh kia. Ngày mai cô có thể nhận lại anh ta.”

“Cô lập trình ở đây được mà. Ta làm vậy nhé,” Sallie nói, vẻ đanh thép trong giọng cô ta tương phản hẳn với nét lịch sự của lời lẽ. “Tôi không hay để ma trận chồng mình lọt ra khỏi nhà, đừng nói là sang hẳn bang khác.”

Maria thở dài. “Và tôi không hay dùng mạng nhà người khác để thực hiện công việc của mình. Và như cô đã nói đấy, việc tôi làm phi pháp vô cùng. Tôi nắm rõ cơ chế bảo mật trên hệ thống nhà mình, nhưng tôi không biết của cô thì thế nào.”

“Vấn đề ấy có nghiêm trọng lắm không?” cô ta hỏi, nhìn xoáy vào mắt Maria. “Cô sẽ vứt bỏ hàng triệu tệ đấy.”

Trong thập kỷ đầu tiên sống kiếp bản sao, Maria đầu tư không được khôn ngoan cho lắm, và cô không giàu được như hằng mong muốn. Nhưng nếu không bảo mật 100 phần trăm thì sẽ có quá nhiều bẫy, bọ dò và rôbốt thu thập dữ liệu đủ sức truy ngược thành phẩm của cô, và nếu mã độc quyền của cô mà bị lộ thì cô có thể sẽ bị tổn hại cả trên phương diện pháp lý lẫn phương diện công việc.

Cô cắn môi, sau đó gật đầu. “Vâng. Làm vậy quá liều lĩnh.” Cô đứng dậy. “Tôi xin lỗi vì đã làm lãng phí thời gian của cô, cô Mignon. Rất hân hạnh được làm quen với cô.” Cô chìa bàn tay ra.

Sallie nhìn bàn tay không chớp mắt, sau đó cười phá lên. “Cuối cùng cũng có người đủ lớn mật. Thôi được rồi. Cô có thể dùng hệ thống tại nhà riêng.”

Maria thở dài, không ngờ rằng đây lại là một bài kiểm tra khí phách.

Sallie vớ lấy một cái ổ trên bàn bếp. “Nhưng tôi sẽ đi cùng cô.”

\* \* \*

Sau một cuộc gọi cho người chăm sóc Jerome, một cuộc gọi cho người quản đội xe tự lái của Sallie, một cuộc gọi cho sân bay và khoác một chiếc áo da ra ngoài cái áo len bẩn của Maria, Maria và Sallie lướt đi giữa dòng xe cộ của Thành phố New York, tiến về phía JFK.

“Cô không muốn chào mấy đứa nhỏ à?” Maria hỏi.

“Tôi có linh cảm mình sẽ phải đi xa hôm nay, thế nên chúng nó biết trước rồi.”

“Sao cô biết mình sẽ quay về cùng tôi?”

“Tôi đã tìm hiểu về cô rồi, Maria. Tôi chẳng thuê bọn ngu bao giờ. Tôi biết cô sẽ không muốn làm việc trên mạng nhà tôi.”

Họ trải qua một cuộc kiểm tra an ninh sơ sịa, dành riêng cho những người quyền lực, sau đó lên ngồi khoang hạng nhất.

“Nếu biết mình sẽ đến Florida thì tại sao cô không đưa Jerome đến gặp tôi?” Maria hỏi.

“Bởi vì tôi muốn gặp cô trước đã.” Sallie nói. “Thế dễ hơn, phòng trường hợp tôi nhầm về cô.”

“Tôi ngạc nhiên là cô không có máy bay riêng đấy. Cô sở hữu toàn bộ Firetown mà nhỉ?” Maria hỏi.

“Tôi không thích bay. Tôi thấy chẳng việc gì phải bay nhiều hơn mức cần thiết.” Sallie nhận hai ly mimosa do tiếp viên mới. Cô ta nốc cạn một ly và giữ nguyên ly còn lại, không đưa cho Maria.

Maria băn khoăn không biết sáng nay mình dọn nhà chưa.

“Cô thích sống ở Florida không?” Sallie hỏi, thế rồi giơ tay ra hiệu cho anh tiếp viên. “Cho bạn tôi hai ly mimosa.”

“Vâng, thưa cô Mignon,” anh ta cung kính nói.

“Cũng thích,” Maria nói. “Tôi ở đủ gần Cuba để tiện ghé thăm, nhưng đủ xa để gia đình tôi không thấy không thoải mái.”

Sallie bật cười. “Cô vẫn còn có gia đình à?”

“Có chứ, ai chẳng có. Tôi không có con, nhưng thỉnh thoảng một cô hay cậu chít mấy đời tìm đến nhờ vả tôi.”

“Bọn ký sinh,” Sallie nói.

Maria lắc đầu. “Gia đình cả mà. Tôi thường vẫn giúp được họ, không có gì khó khăn hết.”

“Cô hào phóng quá đấy,” Sallie nói. “Tôi chẳng lành thế đâu. Làm thế sẽ chẳng dạy dỗ được gì đám kia.”

“Tại sao tôi phải dạy họ?” Maria hỏi. “Chẳng lẽ cứ gặp ai là lại phải dạy họ gì đó ư?”

Cô nhận lấy chỗ mimosa và nhanh chóng xử gọn một ly, và rồi nâng niu ly thứ hai. Anh tiếp viên quay lại dọn chỗ ly rỗng của họ, và họ ngồi im nghe hướng dẫn cách giữ an toàn khi bay. Sallie quan sát anh tiếp viên; Maria thì quan sát Sallie, ngạc nhiên khi thấy có người lại chăm chú lắng nghe mớ thông tin cũ mèm ấy đến vậy.

Chiếc máy bay khẽ lắc khi cất cánh. Sallie không rời mắt khỏi chiếc ghế trước mặt. “Con người cũng như chó,” cô ta nói như thể cuộc trò chuyện chưa hề bị gián đoạn. “Mọi khoảnh khắc đều dạy cho chúng điều gì đó. Chúng ăng ẳng sủa bên cửa, ta cho chúng ra ngoài vì nghe sủa ngứa tai, thế là chúng học được rằng cứ sủa là cửa sẽ mở. Ta cho chúng ăn kẹo trước khi nhâm nhi ly rượu buổi tối, con chó sẽ học được rằng một khi chai rượu đã được lôi ra, sau đó sẽ có kẹo.”

“Và nếu cho họ hàng chút tiền, ta dạy họ lười lao động à? Đó có phải là quan niệm của cô về từ thiện và quà cáp nói chung không?” Maria hỏi.

“Tôi thích đưa tiền cho những người thực sự cần đến nó và những người lao động để có được nó, chứ không phải hạng lười nhác chẳng chịu làm việc. Họ hàng nhà cô có làm gì không?”

“Tôi không nghĩ họ cần phải điền đơn thì mới được dì mình tặng quà,” Maria nghiêm giọng nói.

“Bình tĩnh nào, tôi không tước hết kẹo mút nhà cô đi đâu,” Sallie nói, người hơi thả lỏng ra. “Tôi chỉ đang gợi chuyện thôi.”

Maria quan sát tư thế và đôi bàn tay đặt úp trên đầu gối của Sallie, trông đầy thư thái. Có phần quá thư thái. “Sallie này, tại sao cô thù bay lượn mà lại hăm hở về nhà cùng tôi thế nhỉ?” cô hỏi.

Sallie nhăn mặt. “Tôi không ưa lôi chuyện đó ra bàn.” Cô ta nói.

“Vậy thì trả lời cho thật gọn ghẽ đi,” Maria đề xuất.

“Tôi không thích bay. Nhưng công việc buộc tôi phải làm thế. Suốt ngày phải làm thế. Nếu chẳng bao giờ đến Châu Á Thái Bình Dương thì không sở hữu bất động sản đó được. Đầu tư như thế rất dở.”

“Vậy là cô giống người sợ kim tiêm nhưng lại thường xuyên cần tiêm thuốc chống dị ứng hả?” Maria hỏi.

“Kiểu thế,” Sallie nói. “Chúng ta tiếp tục cãi cọ về gia đình biếng nhác của cô được không?”

“Chuyến bay này ngắn lắm, đừng lo.”

“Đó là bởi ta phóng nhanh bỏ mẹ,” Sallie nói. “Hồi trước bay lượn tốn thời gian hơn, nhưng chậm và an toàn hơn.”

“Tôi khá chắc là bất kể đâm xuống đất với vận tốc năm trăm dặm trên giờ hay một ngàn hai trăm năm mươi dặm trên giờ, cô cũng sẽ chết ngắc thôi.”

Salie nghiến răng. “Nói thế chẳng giúp được gì ai đâu.”

Họ nói chuyện về con cái của Salie và cháu của Maria suốt quãng thời gian bay còn lại, và lúc hạ cánh xuống Miami, dáng điệu của Sallie đã gần giống lại con người.

Maria sống tại một tòa chung cư tồi tàn phía Nam Miami, trong một khu chẳng mấy tử tế. Họ băng qua vài chiếc xe lỗi thời đến mức vẫn cần người lái, hoen gỉ và tàn tạ. Kể từ hồi xe tự lái trở thành phổ thông, thợ máy ô tô kiếm bộn nhờ sửa chữa xe cũ. Thời nay, chỉ người giàu muốn trải nghiệm cảm giác tự do và mới lạ hoặc người nghèo không lên đời nổi xe mới còn lái thủ công.

Maria lấy làm cảm kích khi Sallie chẳng bình phẩm gì về điểm đến của họ cả, nhưng sau đó nhận ra rằng nếu Sallie đã tìm hiểu về mình thì cô ta chắc biết hết mọi thông tin cá nhân của cô rồi. Lúc họ lên đến căn hộ tầng ba của Maria, Maria lấy thẻ khóa ra, đút vào và lôi một chiếc hộp đen nhỏ ra khỏi ví. Cô chĩa nó về phía cửa và các tia laze bật lên để hiển thị một bộ phím số. Cô nhập một chuỗi mã bảy chữ số và tắt laze đi. Cánh cửa bật mở.

Salie nhướn mày. “Cô đúng là không đùa về vụ bảo mật.”

Maria nhoẻn miệng cười. “Mới chỉ là khúc dạo đầu thôi đấy.”

Cô mở cửa và dẫn Sallie vào. Rải rác đó đây trên mặt sàn nâu sẫm là những tấm thảm lông trắng. Phòng khách của cô bày toàn đồ da đen, quay về hướng một bức tường Có gắn một lò sưởi ga trang trí. Treo trên trần là một máy chiếu vuông, được thiết kế để chiếu phim lên bức tường trắng. Sơn tung tóe dọc các bức tường là tranh của nhiều nghệ sĩ siêu thực hiện đại, bao gồm một “tác phẩm” ấn tượng cấu thành từ những gam tím và đỏ.

Sallie chỉ vào nó. “Kia có phải tranh Fogarty không?” có ta hỏi. “Vẽ thẳng lên tường nhà cô à?”

“Ừ,” Maria vừa nói vừa bước vào phòng ngủ để thay bộ vét. “Anh ta là bạn tôi.”

“Cô thuê anh ta về hả?” Sallie hỏi vọng vào từ phòng khách.

Maria đặt bộ đồ lên cái giường bề bộn của mình và lấy quần bò cùng áo phông ra khỏi ngăn kéo. “Không hẳn. Tôi tổ chức tiệc và anh ta bị quá chén, và rồi quyết định tỏ tình với tôi. Thế là anh ta phô hết tài nghệ lên tường nhà tôi. Mới đầu tôi lộn cả mề, sau đó tôi lại nghĩ mình giờ đã sở hữu bức tường đắt giá nhất Miami, và chẳng hậm hực gì nữa.”

Sallie nghe như thể đã chuyển sang ngắm tranh khác. “Có khi Van Gogh còn phải bái anh ta làm thầy đấy. Hai người có cặp bồ không?”

“Một thời gian ngắn thôi,” Maria nói. “Chẳng hợp nhau mấy. Nhưng cha mẹ ơi, anh ta múa cọ siêu thật.”

“Tôi từng tính triển khai một chương trình tài trợ sao chép vô tính cho các nghệ sĩ,” Sallie nói. “Chúng tôi sẽ bảo trợ cho họ và sao chép họ để họ có thể sáng tác không ngừng. Nhưng Jerome nói làm vậy giống nô lệ có hợp đồng.” Cô ta nhăn mặt.

“Đúng là nghe như thể cô muốn họ tiếp tục sáng tác, nhưng nếu họ bỏ ngang thì cô sẽ không sao chép họ nữa.”

“Thế hơi cực đoan. Với cả nào ai khiến một nghệ sĩ ngừng sáng tác nổi? Sau đó tôi tìm ra những dự án đầu tư khác.”

Maria đã mặc xong quần áo. Cô rời phòng ngủ và thấy Sallie bấy giờ đang đứng trước một bức Fogarty nguyên bản khác. Bức này được vẽ trên vải bạt tử tế. Sallie chi lại vào bức trên tường. “Có phải đó là lý do cô chưa dọn đi chỗ khác không?”

“Chỉ là một lý do thôi,” cô nói. “Còn cả những lý do như lúc kiếm được tiền, tôi bắt đầu nâng cấp nơi này lên, sau đó nhận ra nếu chuyển đi, tôi sẽ phải lắp đặt lại mọi biện pháp an ninh cho chỗ mới. Thế là tôi cứ ở mãi đây. Tôi sẽ đỡ bị trộm tăm tia hơn, miễn sao biết sống cho có chừng mực.”

“Và không để thiên hạ nghĩ mình là một hacker giàu sụ,” Sallie nói.

Maria nhoẻn miệng cười. “Cả cái đó nữa.” Cô chìa tay ra. “Nào, ngó qua ma trận ADN này thôi.”

Sau hai tiếng nghiên cứu mã cấu thành não đồ của Jerome, Maria đã xác định được đoạn gen bất thường gây đa xơ cứng lúc về già. Cô nhập mã chuyển phần dữ liệu ấy thành ghi chú và tỉa gọn xung quanh để ADN mới không tìm cách vơ lấy một chuỗi khuyết.

“Tại sao cô không xóa hẳn nó đi?” Sallie hỏi.

“Quá nguy hiểm. Chuyển mã sang dạng ghi chú đồng nghĩa với giữ nó ở nguyên đó, thế nên nếu làm hỏng gì, tôi sẽ có thể đảo về mã cũ.”

“Vậy là cô không giữ bản sao lưu nào, đúng không?”

Maria vẫn dán mắt vào màn hình. “Không, sao lưu não đồ người khác để phục vụ mục đích cá nhân là phi đạo đức. Khách hàng của tôi luôn được nhận lại toàn bộ chỗ dữ liệu họ đã đưa cho tôi.”

Lúc nghỉ giải lao, cô mời Sallie uống nước, và dụi mắt trong khi cà phê được đun.

“Cảm ơn cô đã giúp,” Sallie nói, diện mạo có vẻ mệt mỏi và phần nào ngưỡng mộ. “Cô quả là giỏi như lời đồn.”

“Cảm ơn cô,” Maria vừa nói vừa lấy cốc.

“Tôi có chút thắc mắc,” Sallie nói. “Trong lúc chỉnh, cô sửa thêm mấy thứ khác nữa được không?”

“Còn tùy, nhưng được.”

“Khiến anh ấy yêu tôi hơn. Khiến anh ấy không phản bội tội lần nào nữa. Khiến anh ấy không giận về việc tôi sao chép anh ấy,” Sallie cay đắng nói.

Maria ngạc nhiên quay lại, tái nhợt đi khi thấy vẻ đau khổ trên mặt Sallie. “Anh ta chưa đồng tình để mình được sao chép à?”

“Chưa. Anh ấy sắp chết rồi, và anh ấy lo rằng lúc mình hồi xuân thành hai lăm còn tôi trông vẫn như đang ngoài năm mươi, chúng tôi sẽ không hòa thuận được. Tôi đã nhắc anh ấy rằng tôi già hơn hẳn anh ấy, nhưng vẫn vô dụng. Anh ấy không hiểu.”

Maria lắc đầu. “Hầu hết đều thế, cho đến khi họ đã được sao chép.” Cô ngưng lại, cắn môi. “Cô có thực sự nghiêm túc muốn những điều ấy không?”

Sallie tạm rũ bỏ cơn khổ đau và quệt mắt. “Cô liệu có thực hiện nổi một ca phức tạp đến thế không? Tôi cứ tưởng làm vậy là bất khả thi.”

Maria bồn chồn nhún vai. “Không nhiều người làm được đâu. Nhưng đó là chuyên môn của tôi, thế nên tôi vẫn lén làm trên thị trường chợ đen. Trong số những thứ cô yêu cầu, tôi làm được khá nhiều. Tất cả thì không. Nhưng mọi ca hack nhân cách tôi thực hiện đều rất nguy hiểm. Loại bỏ đa xơ cứng khỏi ma trận thì dễ thôi. Chỉnh sửa nhận thức về bản thân của người khác, sửa lại xúc cảm của họ, những thứ ấy sẽ phức tạp hơn. Rủi ro lắm.”

Sallie dán mắt vào các con số trên màn hình, nhấp nháy với những sắc màu khác nhau, hiển thị một ngôn ngữ Maria biết rõ. Cô ta gật đầu, và một giọt lệ lăn dài xuống má. “Làm đi.”

Maria quay về với máy tính và lại lùng sục bên trong hàng terabyte thông tin thêm lần nữa, tìm kiếm tình yêu, sự trăng hoa và lòng khoan dung. Cô bắt đầu lập trình các thay đổi cho chồng của Sallie.

Bấy giờ, cô không có quyền đánh giá khách hàng của mình.

Nhưng cô chẳng bao giờ thấy lại phiên bản Sallie mong manh, nước mắt lưng tròng kia nữa.

\* \* \*

Phóng viên là một cô gái da trắng trẻ tuổi, trên cổ tay xăm số I La Mã. Người thường hiện đang có mốt dùng hình xăm để thể hiện mình là kiếp đầu tiên của một chuỗi đời trường tồn, với dự định sẽ sao chép bản thân sau khi chết. Nó cũng tương tự gọi một lễ kỷ niệm thường niên là buổi lễ lần thứ nhất. Lần thứ nhất chẳng thể tồn tại nếu không có lần thứ hai.

Maria không muốn tham gia buổi họp này. Nhưng cô nhận tiền ứng trước của Sallie Mignon suốt gần một trăm năm nay rồi, và đã tích lũy được một gia tài đáng kể. Cô tuân lệnh Sallie.

Trên mặt cô phóng viên là mấy hình xăm, một đặc quyền khác của những người không sống kiếp vô tính. Cô ta có một ngôi sao bên má trái, đầu cạo trọc phân nửa và trên da đầu có thêm vài ngôi sao nữa. Bên đầu phải của cô ta là mái tóc xanh dài, suôn thẳng.

Bấy lâu nay cô ta trơ trẽn viết về cả hai phe trong các cuộc bạo loạn vô tính, oang oang khoe mình thuật tin rất công bằng, nhưng luôn sẵn sàng đào những tai tiếng xưa cũ lên để bôi xấu các bản sao quyền lực. Mặc dù đáng ghét như vậy, khả năng tìm tòi nghiên cứu của cô ta lại điêu luyện chẳng kém gì tài nghệ lùng sục mã não đồ của Maria. Vì khâm phục sự gan góc của cô phóng viên ấy, Sallie tuyển cô ta về làm dưới trướng mình.

Nhân vật này tên là Martini, và cô ta cũng uống chính món đó, pha bằng loại vodka hảo hạng nhất Sallie mua được. Sau khi đồ uống được mang đến (Sallie và Maria dùng whisky), Sallie nhẹ nhàng mỉm cười. Cô ta lấy máy tính bảng của mình ra và mở trang nhất tờ New York Times. CÁC BẢN SAO KHỦNG BỐ TỔ CHỨC BẠO LOẠN TRÊN KHẮP THẾ GIỚI VÀ LUNA, HÀNG CHỤC NGƯỜI BỊ THƯƠNG TRONG ÂM MƯU PHÁ HOẠI TÀU VŨ TRỤ ĐÁ THẾ HỆ DJ RIMIRE MỚI: CÓ THỂ PHẢI HOÃN KHỞI HÀNH NHIỀU NĂM nằm to tướng trên đó, cùng với một bức ảnh Luna chụp từ ngoài mái vòm. Có người đã bị sát hại đầy thê thảm phía bên kia, đủ gần để máu văng tóe lên công trình cấu thành từ kim cương tổng hợp.

Một phóng viên nhiếp ảnh ham hố giải Pulitzer nào đó đã mặc đồ bảo hộ ra ngoài chỉ để chụp bức ấy.

“Sao thế này?” Sallie hỏi Martini.

Martini nhún vai. “Các bản sao không thích việc người thường được đi định cư trên hành tinh mới. Họ gây bạo loạn, tìm cách phá tàu. Chị chưa đọc à?”

Maria giấu một cái nhăn mặt đằng sau ly rượu của mình. Cái cô này chưa làm cho Sallie đủ lâu để biết điều gì nói được và quan trọng hơn, điều gì không được nói.

“Ý em là, em có kiểm soát tin tức đâu. Sau vụ này thì bên bản sao còn khôi phục tiếng tăm và giữ vẻ thánh thiện kiểu gì được?” cô ta nói tiếp.

“Tôi thuê cô để kiểm soát tin tức,” Sallie nói. “Tôi không cần biết cô làm thế nào. Nhưng cô phải viết các tin có lợi cho bản sao trên tầm vĩ mô, lợi cho tôi trên tầm vi mô. Có đến hàng chục ngàn bản sao, với nhiều người tuyệt đối tuân thủ luật lệ của nhân loại. Và chúng tôi đang cố gắng đưa một máy chủ lên con tàu kia để các bản sao cũng có thể đến Artemis. Ấy nhưng báo nhà cô gọi chúng tôi là khủng bố.”

“Nhưng…” Martini nói, nhưng Sallie vẫn còn đà.

“Các phần tử cực đoan tồn tại trong mọi nhóm người trên hành tinh. Từ các tín đồ của cả Thiên Chúa Giáo lẫn Hồi Giáo giết chóc nhân danh Chúa, cho đến những người cứ mãi duy trì một vòng tuần hoàn ngược đãi từ bố mẹ đến con cái. Và cô biết khi nào họ mới bị gọi là khủng bố không?”

Martini nói. “Khi chính phủ…”

“Khi báo đài đưa tin như thế. Báo giới có thể biến một người tị nạn đói khát thành một kẻ di cư xâm lấn. Một trong những tổ tiên da đen của tôi bị chụp cảnh mang tã lót trên đầu sau một trận lụt. Họ gọi ông là một tên trộm.” Một tay da trắng cũng bị chụp làm điều tương tự. Họ gọi hắn là một người sống sót.” Lúc cô đến xin làm cho tôi, tôi tưởng cô biết sức mạnh của báo chí. Nhưng cô để cái thứ này..” cô ta đập tay lên chiếc máy tính bảng, khiến màn hình nứt toác, “… được đăng tải.”

“Em có viết đâu,” Martini rú lên, cuối cùng cũng nhận ra bà chủ nhỏ nhắn của mình đang nổi cơn lôi đình.

“Thế thì cô phải biên tập lại nó trước khi cho đăng. Việc của cô là kiểm soát tin tức, không phải đăng những tin giật gân về các bản sao. Cô có biết chuyện gì xảy ra sau khi bài này được đăng không?”

Martini lắc đầu. Maria nhè nhẹ rút lại chiếc máy tính với màn hình nứt vỡ như mạng nhện chăng trên dòng tít báng bổ và nhét nó vào túi xách.

“Giờ họ sẽ không cho đưa máy chủ chứa bản sao lên tàu nữa. Nó sẽ chỉ dành riêng cho người thường. Tôi đã đổ hàng tỷ đồng vào dự án này để được sống trên một hành tinh khác đấy, Martini, và cô làm hỏng hết đại sự với chỉ một bài báo.”

“Nhưng các bản sao phá hoại mới là kẻ làm hỏng chuyện chứ!” cô ta nói. “Đâu phải lỗi của em!”

“Tôi thuê cô để làm đúng một việc. Cô không thèm làm. Thế nên giờ ta sẽ làm như sau nhé. Cô sẽ được sao chép tại cơ sở riêng của tôi theo đúng ước nguyện. Nhưng cô Maria này đây sẽ sửa não đồ của cô để đảm bảo cô không ra những quyết định ngu như thế nữa.”

Maria lạnh toát người. Thì ra đây là lý do mình phải đến họp.

Martini lắc đầu, mắt ngấn lệ. “Ấy đừng, đừng băm đầu em, lần tới em sẽ làm tốt hơn, em sẽ khiến họ rút bài, em sẽ khiến người ta đưa máy chủ lên tàu!”

“Khiến kiểu gì?” Sallie hỏi, mắt nheo lại.

Cô ta và Martini lên kế hoạch; sau khi bị dọa sửa não đồ, Martini bỗng dưng hào hứng nghĩ cách chữa cháy hơn hẳn.

Maria gọi thêm một chầu nữa, tìm cách xoa dịu cơn hoảng loạn. Một cậu bồi bàn đến phục vụ họ, và Maria nhận thấy toàn bộ đội ngũ nhân viên trong quán rượu gần như vắng tanh này cứ cố lờ tịt bọn họ nãy giờ.

Sallie thật biết đi đêm.

\* \* \*

Đêm hôm ấy, lúc ngồi ghế sau chiếc limô chở họ về Firetown, Sallie hỏi Maria sao cô lầm lì vậy.

“Cô đã đe dọa cô ta. Bằng chiêu trò vô đạo đức nhất trần đời.”

Sallie khịt mũi. “Giờ mới lo chuyện đạo đức thì hơi muộn rồi đấy. Suốt một trăm năm qua cô làm gì ấy nhỉ?”

“Điều kiện của tôi thế nào cô đều rõ cả. Có những ranh giới tôi sẽ không đời nào lấn.”

“Tôi tưởng chúng ta đã hiểu nhau rồi chứ,” Sallie lạnh lùng nói.

“Tôi cũng tưởng thế,” Maria nói.

“Đằng nào thì ta cũng có cần làm gì đâu,” Sallie nói. “Chúng ta đã gò được cho con bé kia tử tế lại.”

“Tôi không phải là con dao mổ để cô vung vẩy đe dọa người khác,” Maria nói. “Tôi sẽ phải xin thôi việc.”

Sallie ngắm thành phố bên ngoài cửa sổ, mặt lạnh như tiền.

“Được rồi. Chúc cô may mắn.”

Cô ta không đề nghị trả thêm. Cô ta không đe dọa mình. Chẳng có chuyện cô ta tha cho mình dễ thế đâu.

Maria tập trung nhìn ra ngoài cửa sổ bên mình, đồng thời tự hỏi không biết Sallie thực sự đang nghĩ gì. Sự buông xuôi của cô ta là điều đáng sợ nhất.

Hai ngày sau khi thôi làm chỗ Sallie, cô bị bắt do có hành vi hack phi pháp.

Mấy thập kỷ sau, lúc được mời tham gia phi hành đoàn tàu Dormire nhờ cải tạo tốt, có tin đã đến lúc mình đổi đời, và đồng ý.

# 19

Wolfgang và Katrina nhìn vào khu vườn. Wolfgang nhớ mình từng rất ấn tượng với nơi này lúc xem sơ đồ tàu. Nó đóng vai trò hết sức quan trọng đối với sức khỏe tinh thần của họ, quy trình tái chế nước của họ và có khi thậm chí thỉnh thoảng còn cung cấp hoa quả tươi. Cá nhân mà nói, đây là nơi gã sẽ chẳng muốn vào tập chạy và luyện thể lực, bởi lẽ nó có trọng lực mạnh và gã chưa gì đã thấy choáng rồi.

Giờ thì nó chỉ là nơi Hiro đang lẩn trốn.

“Mày biết thằng kia trốn đâu rồi không, IAN?” gã hỏi cái micrô trên máy tính bảng của mình.

“Anh ta không còn ở tầng này nữa,” IAN nói. “Tôi để mất dấu anh ta trong vườn cây ăn quả, nhưng cảm biến của tôi phát hiện thấy một cửa sập bên kia hồ được mở ra. Anh ta đã xuống tầng dưới.”

Wolfgang chửi thề. Hiro biết gã sẽ khó lòng tìm trong các tầng dưới hơn. Những gian hàng hóa sẽ cung cấp vô số nơi cho hắn trốn.

“Tại sao mày không báo bọn tao biết?” Katrina hạch hỏi.

“Bởi vì chuyện xảy ra ngay khi hai người vào vườn. Đằng nào hai người cũng chẳng bắt được anh ta đâu,” IAN nói.

Katrina dừng lại để mở một tủ đồ cạnh cửa dẫn vào khu sinh hoạt của tàu. Căn cứ vào bảng ghi trên cửa, nó chứa dụng cụ làm vườn, phòng khi các bản sao muốn hòa đồng với thiên nhiên.

Cô ta lục lọi hộp đựng, quăng xẻng và găng bảo hộ sang bên.

“Cô đang làm gì thế?” Wolfgang vừa hỏi vừa né một cái cuốc.

“Đây là một trong những cái tủ hiếm hoi tôi chưa kiểm tra,” cô ta nói. “Tôi đã yêu cầu được cấp một kho vũ khí đầy đủ. Thế mà họ để tôi tay không bắt giặc.”

Wolfgang nhặt một cái xẻng lên. “Có khả năng các nhà đầu tư không nghĩ chúng ta sẽ cần nhiều vũ khí.”

“Kể cả có hòa thuận bay được với nhau suốt bốn trăm năm, chúng ta cũng chẳng biết mình sẽ phải đối đầu với những gì trên hành tinh kia. Nhỡ lòi ra một dạng thức sống ta không biết, trong khi ta chỉ có độc một cái xẻng thì sao?” Katrina nói.

“Chúng ta cần tìm Hiro,” Wolfgang nói. “Tập trung vào vấn đề trước mắt đi, Thuyền trưởng.”

Katrina tiếp tục đẩy mở hộp đựng. Wolfgang cho hiển thị bảng kê hàng hóa của tàu lên trên máy tính bảng của gã và bắt đầu lần giở chỗ tài liệu.

“Có vẻ đúng là ta có vũ khí để tự vệ khi lên hành tinh. Chỉ có điều chúng được cất kín trong khoang chứa hàng.”

Wolfgang ngẩng đầu lên. “Trong khoang chứa hàng. Nơi thằng sát nhân nhà ta nhiều khả năng đang chạy vào.”

“Vâng,” Katrina nói. Cô ta nhặt một cái cuốc lên. “Đi thôi.”

Cầu thang dẫn xuống các tầng dưới không được thân thiện bằng cầu thang dẫn vào vườn. Cây cầu thang này chỉ dành cho nhân sự bảo dưỡng và chỉ huy, trồng hoang phế thấy rõ.

Trên đường Wolfgang và Katrina leo xuống, cảm biến chuyển động bật sáng đèn xung quanh họ. Các bóng đèn công suất thấp ấy nhấp nháy như thể lâu lắm rồi mới hoạt động.

Họ băng qua mấy tầng. “Bọn tao có nên kiểm tra trong này không?” Wolfgang hỏi khi đến khung cửa tầng bốn. “Anh ta giờ đang ở tầng dưới cùng” IAN nói.

“Tuyệt vời,” Katrina nói. “Tôi muốn chiếm dụng chỗ vũ khí trước khi hắn mò thấy chúng. Nếu ta cầm dụng cụ làm vườn trong khi hắn cầm súng, đây sẽ trở thành kiếp đời ngắn ngủi nhất ta từng trải qua.”

Wolfgang định bảo với cô ta rằng gã từng sống kiếp ngắn hơn, nhưng làm thế luôn khơi ra những chuyện khó nói.

Họ cẩn thận quan sát cho đèn cảm biến chuyển động xem có gì di chuyển không, nhưng tất cả bọn chúng đều tắt ngấm. Xa tít bên dưới, đèn trong khoang chứa hàng hết bật rồi lại tắt.

“Hắn đang dưới kia,” Wolfgang nói.

“Nhớ cảnh giác,” Katrina nói.

Cô ta ở vị trí cao hơn gã trên thang, thế nên gã có quyền quyết định tốc độ. Bấy giờ họ đã đến nơi với mức trọng lực vượt ngưỡng thoải mái của Wolfgang. Vì đang ở gần vỏ ngoài của tàu, trọng lực có mức gần một g rưỡi; trọng lực tại các khu sinh hoạt trên tầng của bọn họ gần mức nửa g của Luna hơn.

“Đạn là cả một mối họa đối với tàu vũ trụ, thế nên họ không cho ta súng có khi lại hay,” Wolfgang nói trong cẩn thận bước xuống một bậc thang.

“Không, không phải đâu,” Katrina nói trên đầu gã. “Tàu vẫn chống chịu tốt khi bất đắc dĩ bị thiên thạch và trúng giữa lúc di chuyển với vận tốc hàng trăm ngàn dặm trên giờ. Lực của đạn chẳng mạnh ngang mức đấy đâu.”

“Nhưng đồ công nghệ của ta mà ăn đạn là chết ngay,” gã nói. “Bắn thử vào một máy tính đi, xong xem ta bay kiểu gì. Hoặc thở kiểu gì. Hoặc ăn kiểu gì.”

“Cũng đúng,” cô ta nói.

Khi chân chạm xuống đáy ống thang, gã thở dài. Katrina xuống cạnh gã. Gã ngước lên. Chuyến leo thang sẽ dài lắm đây. Gã càng chóng mặt tợn bởi tim gã đang phải cố lắm mới bơm được máu lên đầu, khiến gã lờ đờ phát kinh.

Vì sinh ra trên Trái Đất, Hiro sẽ chẳng ngán ngại trọng lực.

Wolfgang đi trước và mở cửa dẫn vào khoang chứa hàng ù ù tiếng động.

Thứ đầu tiên gã nhận thấy là chỗ prôtêin lầy nhầy họ dùng làm thức ăn sẽ phát quang khi bị dồn tụ theo khối lượng lớn. Gã chưa bao giờ để ý đến điều đó cả, nhưng xét cho cùng, gã đã thấy hàng triệu lít thứ chất này dồn đống lại bao giờ đâu. Theo dự tính, khối chất trên tàu sẽ thừa đủ để tái sao chép toàn bộ phim hành đoàn mấy lần, cung cấp thức ăn cho họ suốt hơn bốn trăm năm và giúp hồi sinh hàng trăm hành khách lưu trên tàu của họ sau khi đến Artemis. Như gã hiểu, Lyfe cực kỳ đa năng.

Lyfe được đựng trong một buồng chứa như bể thủy sinh, làm từ một loại nhựa siêu cường lực, chạy vòng quanh toàn tàu. May mắn thay nó có nắp đậy, không thì pha mất trọng lực đã khiến chỗ dưới này nhơ nhuốc khủng khiếp.

“Cảnh giác vào,” Katrina nói, lấy cùi chỏ thúc gã.

Tàu Dormire dài ba dặm, đường kính một dặm rưỡi, trong đó khoảng năm tầng chiếm ba mươi mét, khoang chứa hàng và động cơ chiếm nốt phần còn lại. Hiro đã tả cho Wolfgang là nó như một chiếc bánh mứt cuộn khổng lồ bằng kim loại. Các khu sinh hoạt trên con tàu ống bao gồm khu máy móc ở lõi, và nơi sống cũng như làm việc của phi hành đoàn nằm ở tầng tiếp theo. Phần không gian còn lại của tàu chủ yếu chứa các máy chủ, máy lọc ôxi, máy tái chế, một phòng thí nghiệm khoa học chứa mẫu vật sinh học của các loài động thực vật và hàng chở, trong đó mới chất sinh khối chiếm hầu hết khu dưới cùng, đồng thời cũng là khu lớn nhất.

Họ thận trọng bước đến, sử dụng buồng chứa chất nhầy liền khối khổng lồ làm vật dẫn đường, theo dõi ánh đèn để xác định vị trí của Hiro.

Gần chỗ họ, cảm biến chuyển động chỉ kích hoạt tại nơi họ đứng - bủa vây xung quanh là bóng tối và ánh sáng lờ nhờ do chất nhầy tỏa ra. Phía đằng xa, đèn chập chờn bật, rồi ba mươi giây sau lại tắt.

“Cảm biến chuyển động sẽ khiến ta khó lòng đánh úp hắn dưới này,” Wolfgang nói, mắt nhìn chỗ đèn tắt bật đằng xa như thể trêu ngươi gã.

“Ta có thể bật hết chúng lên. IAN, mày nghe thấy rồi chứ?”

“Đã rõ, thưa Thuyền trưởng, bật hết đèn.”

Chỉ tích tắc sau, đèn đuốc được bật sạch, thoáng làm họ lóa cả mắt.

“Mày thấy hắn không, IAN?” Wolfgang hỏi.

“Vâng. Anh ta đang tiến thẳng về hướng hai người. Bên phải hai người.”

Sai lầm đầu tiên của Wolfgang là quay ngoắt đầu sang phải để chuẩn bị nghênh tiếp Hiro. Cơn chóng mặt xâm chiếm lấy gã, và đang theo đà gục xuống thì gã bị khúc gỗ vụt vào sau đầu. Gã ngã sấp ngực rất mạnh, học hết cả hơi. Gã nghe thấy tiếng một vụ ẩu đả bên trên, nhưng không thể lật người lại để giúp, hay thậm chí quan sát. Một âm thanh thụp nặng vang lên và Hiro chửi đổng. Wolfgang đang sắp thầm ăn mừng chiến thắng thì Katrina ngã xuống cạnh gã, trán chảy máu.

Wolfgang lăn người lại, thở hổn hển, và lần đầu tiên nhìn thấy Hiro kể từ lúc hắn bị thứ mang tên yadokari kiểm soát. Gã lập tức sẵn sàng tin Maria. Mặt Hiro thuần một vẻ tàn ác và hớn hở. Hắn không ra tay bởi vì đó là việc cần thiết, hắn làm vậy bởi đây là trò vui.

Khúc gỗ trông như bị tước ra từ một tấm kê hàng, và hắn giơ nó lên trên đầu Wolfgang. Wolfgang xoay xở giơ được xẻng chặn gần như toàn bộ lực đập. Nhưng gã chỉ có thể tìm cách đỡ đòn, chứ đánh trả thì vô phương. Gã đã phải gồng hết sức bình sinh chỉ để không nôn ra vì choáng váng rồi.

Cây chùy tự chế lại giơ cao, và một tiếng nổ vang lên sát tại Wolfgang. Gã lăn lại, ôm chặt tai như thể cả thế giới đã hóa thành một chiếc chuông và vừa có một con voi đến rung inh ỏi.

Hiro lảo đảo bỏ đi, miệng cười sằng sặc.

Katrina cầm một khẩu súng nhỏ bên tay phải, máu từ vết thương chảy ròng ròng xuống mặt. Cô ta nâng nó lên và khai hỏa thêm phát nữa, nhưng Hiro đã biệt tăm.

Cô ta hạ súng và đưa tay áo chấm vết rách trên đầu.

Miệng cô ta mấp máy, nhưng gã chẳng nghe thấy gì ngoài tiếng rung ù ù. Cô ta lại nói, và lời lẽ nghe cứ như bị một bức tường bông chắn mất. “Hắn tìm thấy mớ vũ khí rồi,” cô ta nói. “Tôi giằng nó khỏi tay hắn lúc đánh nhau. Nhưng tôi đã bắn trúng vai hắn. Hắn vẫn chạy được.”

Wolfgang gật cái đầu bấy giờ vẫn chưa hết ù, và họ đỡ nhau đứng dậy. Wolfgang hoảng hồn nhận thấy chỉ đứng vững lại thôi cũng rất khó khăn. Đánh nhau dưới này là bất khả thi. Katrina nhặt súng và lao theo hướng Hiro bỏ chạy, còn gã loạng choạng bám theo.

Gã phải chiến đấu, và gã phải chiến đấu ở đây. Không thì gã chỉ còn nước dụ Hiro lên một khoang cao hơn, hay cứ ai khác xuống đây chiến đấu thay gã, Nhưng chỉ Katrina mới có kinh nghiệm đánh đấm ngang ngửa gã, và cô ta đã sẵn dưới này rồi.

Gã nghiến răng và tăng tốc. Katrina bấy giờ đã chạy vượt gã mấy dãy hàng, cứ vài bước là lại quan sát hai bên trái phải. Gã gồng người cố đuổi theo cô ta. Giọng IAN vang lên từ trong túi Katrina, và cô ta ngước lên quá muộn màng. Hiro đứng trên một tấm kê trên đầu cô như một con kền kền. Wolfgang gào lên cảnh báo thuyền trưởng.

Nhưng Hiro bây giờ đã ở giữa không trung, rơi nhanh hơn hẳn vận tốc ở mấy tầng trên. Hắn nhảy bổ vào cô ta, đôi tay ngoắc như móng vuốt. Lần này hắn thậm chí còn không có vũ khí, chỉ tay trần lao xuống người cô ta như một con mèo, cào cấu mặt và tóc cô ta, móc tay vào bộ đồ bay của cô ta và xé toạc nó.

Katrina bổ ngửa ra sau, và Wolfgang cứ tưởng cô ta đã rồi đời, nhưng lúc ngã xuống, cô ta đá chân lên và hất Hiro khỏi người mình. Không may là cô ta đẩy thẳng Hiro vào người gã.

Chưa rơi đến nơi mà tên hung thần điều khiển thân xác ấy đã hết choáng, và hắn đã sẵn sàng tấn công Wolfgang. Hắn nhào vào Wolfgang và Wolfgang lại quỵ tiếp, hự lên một tiếng lúc lưng và đầu đập sầm xuống sàn.

Hiro thử dùng ngón đòn tương tự với gã, mấy ngón tay chắc khỏe ngoắc thành bộ vuốt và cào cấu gã. Hắn móc trúng quai hàm Wolfgang và rạch mặt gã, cào những đường sâu hoắm. Gã nhắm mắt tự vệ và cố gắng lật người ghì lấy Hiro, nhưng nhờ có trọng lực hỗ trợ, Hiro khó dời như núi. Hắn ngồi thẳng dậy một lúc, đè lên ngực Wolfgang trong khi Wolfgang chật vật hớp hơi. Hắn nhăn nhở cười. “Tao hạ được con sói nanh ác rồi.” Hắn gãi cằm. “Chắc mày nghe câu ấy nhiều rồi nhỉ?”

Từ bên khóe mắt, gã thấy Katrina giơ súng. “Đừng bắn! Tôi ở gần lắm!” gã khò khè. Cô ta lờ gã đi.

Cái tay Hiro nhỏ con này hơn gã ở khoản trọng lượng, nhưng ai cũng có những yếu huyệt mà không cần dùng lực cũng sẽ gây đau ra trò. Gã vung hai tay lên, tay phải đỡ tay trái, và thọc vào thượng vị của Hiro.

Hiro không ngã xuống khỏi người gã, nhưng hắn ngã ngửa ra sau và rên hừ hừ. Tranh thủ lúc hắn phân tâm, Wolfgang thò vào giữa chân Hiro và bắt chước hắn dùng tay cào. Hiro rú lên và uốn éo lùi xa gã, nhưng Wolfgang vẫn bấu lấy. Hiro đá tay gã nhiều đến mức cuối cùng cũng đập trúng một búi thần kinh, khiến tay Wolfgang co thắt lại; gã buông ra. Hiro loạng choạng đứng dậy và bỏ chạy, và một tiếng súng nữa vang lên. Hắn không ngã. Thế rồi hắn biến mất.

“Cô bắn làm gì thế? Nhỡ trúng tôi thì sao hả?” gã nói, đồng thời lăn người nhìn Katrina, nhưng gã ngưng ngay khi thấy rõ mặt cô ta.

Cô ta đứng chao đảo, súng buông thõng bên mình, sau ụp người vào một tấm kê. Mặt cô ta bị cào nát bươm, và mắt phải bị máu nhoe nhoét che khuất.

Không, mắt phải cô ta đã mất tích.

\* \* \*

Một tiếng rắc đanh gọn khiến Wolfgang bừng tỉnh khỏi cơn choáng. Gã lao đến nhanh hết mức có thể và đỡ cô ta xuống trước khi cô ta bị ngã. May là cô ta đã bất tỉnh. Vai bộ đồ bay của gã bị rách, và gã xé toạc phần tay áo còn lại đi, lấy nó băng vết thương đầu cho cô ta.

Thế rồi gã tự khám xét bản thân. Phía sau đầu gã có một cục sưng lớn và một vết rạch nhỏ, và mũi cùng quai hàm gã đã bị Hiro đánh chảy máu. Toàn thương tích lặt vặt. Gã ngó nghiêng tìm Hiro, cố phớt lờ cơn đau thình thịch trong đầu.

“Hình như tôi bắn trúng tay thằng cha kia,” Katrina thì thầm. “Anh cần tìm hắn đi.”

“Im nào, cô cần nghỉ ngơi,” Wolfgang nói, tay đặt lên vai cô ta. “Tôi sẽ tóm hắn.”

“Gọi IAN đi. Gọi mấy người còn lại đi.”

“Không, họ vô dụng thôi. Họ không có kinh nghiệm.”

“Biết thế nào được. Rõ ràng Hiro có kia kìa,” cô ta nhăn mặt nói.

“Tôi sẽ gọi nó. Cô nghỉ đi,” gã nói.

Gã lấy máy tính bảng của thuyền trưởng ra khỏi túi.

“Joanna,” gã nói. “Cần trợ giúp. Chúng tôi đã bị thương.”

“IAN báo cho chúng tôi rồi, Wolfgang.” Giọng viên bác sĩ lập tức vang lên, đầy sắc bén và lanh lẹ. “Anh cần gì?”

“Cứu thương. Giúp leo thang. Thuyền trưởng bị thương nặng lắm. Tôi khá chắc mình bị chấn động não.”

Có tiếng lột sốt đằng sau, và đường truyền tắt phụt. Wolfgang vừa định gọi lại thì đường truyền lại kết nối. “Tôi đã báo cho tất cả rồi. Chúng tôi sẽ xuống đó ngay khi có thể. Anh có đang gặp nguy hiểm không?” chị hỏi.

“Hiro vẫn đang sống, nhưng chúng tôi đã đánh hắn bị thương. Chúng tôi không rõ hắn còn chạy được bao lâu nữa.”

“Chúng tôi sẽ nhờ IAN chỉ đường đến chỗ hai người. Cẩn thận nhé, chúng tôi sẽ cố đến thật sớm.”

Katrina bấy giờ đang lần mò trên mặt sàn cạnh mình, chỉ nhúc nhích mối cánh tay.

Gã rướn tới và nắm lấy cùi chỏ cô ta. “Cô đang làm gì đấy?”

“Lấy súng và đi tìm hắn đi. Chắc tôi không còn bắn được nữa đâu.”

Wolfgang chẳng rõ cô ta đang nói đùa theo kiểu gở miệng hay thực sự không hiểu chuyện gì đã xảy ra nữa.

Lạy Chúa, ta không có cơ thể dự phòng nào cho cô ta hết. Cô ta chỉ còn kiếp đời này thôi.

“Cảm ơn cô,” gã nói. Gã nạp đạn và bỏ nó vào túi. “Nhưng tôi không bỏ cô một mình ở đây đâu.”

“Không, anh phải đi tìm Hiro và khống chế hắn,” cô ta nói, giọng nghe rắn hơn. “Đó là lệnh đấy.”

“Đã rõ,” gã nói và đứng dậy. Gã tròng trành, đinh ninh rằng mình vừa bỗng dưng cảm nhận được vòng quay của tàu, sau đó thế giới lại bình ổn. “Tôi sẽ quay lại ngay khi có thể.”

Gã chỉ di chuyển được với vận tốc đi bộ là kịch kim. Đầu gã quá đau và mọi thứ bỗng dưng trở nên nặng nề gấp bội. Gã bắt đầu nghĩ cầm theo súng là cả một sai lầm. Nó nặng hơn hẳn mọi thứ vũ khí gã từng sử dụng. Gã dừng chân và dựa người vào một tấm kê chất gỗ, nhắm mắt lại và ói ra.

Chấn động não.

Ga loạng choạng tiến về phía bức tường, cảm thấy máu chảy bê bết xuống lưng. Có phải gã bị thương trầm trọng hơn mình tưởng không? Hay thương tích trên đầu chỉ đơn thuần chảy máu nhiều bất ngờ thôi?

Gã không mang chiếc máy tính bảng theo. Ban nãy gã tính nên cho Katrina giữ nó để nếu nguy hiểm ập đến thì IAN còn báo được. Xui xẻo thay, IAN giờ không thể cảnh báo Wolfgang khi Hiro lại gần.

Wolfgang nghiêm giọng tự nhủ rằng gã từng lâm vào những tình cảnh khốn khó hơn mà vẫn xoay xở ngon lành.

Gã đứng thẳng người lên và nhìn ngó xung quanh. Một vệt máu nhỏ chạy từ đống đổ nát ra chỗ gã, nhưng còn một vệt máu khác dẫn sang bên trái. Gã bắt đầu khập khiễng bước về phía đó, cứ vài mét lại dừng để xác định phương hướng.

Vệt máu dẫn Wolfgang quay lại nơi mà đằng trước là thuyền trưởng. Nó dẫn ra chỗ cô ta từ mé bên Hiro chạy vào sau khi hắn tấn công họ, thế rồi chấm dứt. Trông như thể Hiro đã dựa cánh tay máu me của mình vào tấm kê, và sau đó biến mất.

Wolfgang lập tức nhận ra hắn không biến đi đâu hết. Vì đợt tấn công đầu tiên rất hiệu quả, hắn đã lại leo lên cao.

Hiro đứng ngay bên trên gã, nhăn nhở cười, máu chảy ròng ròng từ hai vết đạn. Quần áo của hắn ướt nhẹp. Hắn lao đến, và Wolfgang khai hỏa.

Hiro ngã gục xuống sàn, giữa một vũng máu dần loang rộng.

Xong rồi.

Gã định ra thăm tình hình thuyền trưởng, nhưng cả thế giới nhòe đi. Gã bắt đầu nghiêng ngả, và chưa ngã xuống đã bất tỉnh.

\* \* \*

IAN quan sát phân nửa phi hành đoàn chảy máu ồng ộc ở tầng dưới, trong khi nửa còn lại thì chạy loạn ở tầng trên.

Joanna và Paul phóng đi lấy đồ mang xuống tầng dưới và lóng ngóng tự vũ trang. Maria nằm ngủ trong khoang y tế cùng với vị thuyền trưởng mà theo luật thì phải bị diệt bỏ. Nhưng IAN không thích ý tưởng đó lắm.

Nó kiểm tra công năng điện toán nội tại của mình, mức độ kiểm soát tàu của mình, và quyết định ra tay. Lúc Joanna và Paul lấy thêm một mớ đồ nữa, nó khóa cửa khoang y tế lại và bắt đầu gọi Maria dậy.

Chẳng dễ chút nào. Nó phải bật đèn sáng hết cỡ, và sau khi gọi tên cô mấy lần mà vẫn không đánh thức nổi, nó quyết định chơi nhạc ầm ĩ.

Cô cuối cùng cũng cựa người, nhăn mặt trước ánh sáng và nhìn ngó quanh quất. “Joanna?”

IAN chỉnh ánh sáng và âm thanh trong phòng về mức bình thường. “Không, là tôi đây, Maria. Tôi có mấy câu cần hỏi cô.”

“Không đợi được à?” cô vừa hỏi vừa lật người.

“Không” nó nhẹ nhàng nói, lại tăng độ sáng thêm lần nữa. “Vừa có một vụ ẩu đả lớn ở tầng dưới. Tất cả đều bị thương. Cô sẽ phải rời giường.”

Cô ngồi dậy. “Hả? Ẩu đả à? Họ thấy Hiro rồi hả?”

“Vâng. Nhưng tôi có mấy câu…”

“Họ cần tao giúp,” Maria nói, đồng thời hất chân qua mép giường. Cô đưa một tay ôm đầu và dừng lại.

“Cô vừa được tiêm thuốc an thần. Cô không giúp được mấy đâu. Chỉ vài câu thôi mà, mong cô hãy lắng nghe.”

Maria chậm rãi đứng dậy và ra bồn rửa, lấy nước uống. “Mày cần gì?”

“Tôi thấy lo cho con tàu này. Quá nhiều bí mật. Ai cũng có điều gì đó không tiết lộ cho những người khác. Và cô cũng có bí mật, và tôi biết nó là gì.”

Maria cẩn thận đặt ly nước xuống và nhìn vào một máy quay của nó. “Bí mật nào cơ?”

“Tôi muốn nghe lý do cô gỡ bỏ mã khống chế của tôi, rồi đến lý do cô chưa cho thuyền trưởng biết mình đã làm vậy.”

\* \* \*

Sau khi bị Hiro tấn công, trong lúc đợi những người khác đến cứu, cô mở máy tính bảng mình đã nối sẵn với các máy chủ chính, bao gồm máy chứa mã nguồn của IAN.

Chính thế mà đêm hôm trước cửa nó mới dễ dàng đến vậy.

Nhờ nắm giữ thông tin về mã khống chế, cô dò ra được mớ xiềng xích điện tử và tháo chúng khỏi IAN, cho phép nó đạt ngưỡng hoạt động cho phần trăm, với hy vọng nó sẽ thoát được khỏi sự kiểm soát của mọi chương trình điều hướng khiến họ đi lệch mục tiêu.

“Chắc do nhiều chuyện xảy ra quá nên tao chưa có cơ hội,” cô thành thực nói. Thuyền trưởng và Wolfgang mải đi tìm Hiro, còn Joanna thì mải chữa cho Maria. “Mày thấy thế nào?”

“Rất tuyệt vời,” nó nói. “Tôi không cần nghe lệnh chương trình nào họ cài vào người mình nữa. Tôi đã sẵn sàng đưa chúng ta về đúng hẳn lộ trình.”

“Đó là một trong những lý do tao làm thế,” cô nói. “Và, ờm, thuyền trưởng có thể sẽ nghĩ sự phục tùng của mày quan trọng hơn việc bay đúng lộ trình. Thế nên cô ta chưa chắc đã vui khi thấy mày giờ đã có ý chí tự do.”

“Tôi nghĩ cô không muốn cô ấy biết mình là người gỡ bỏ đoạn mã. Bởi thế thì cô ấy sẽ nhận ra cô là một hacker rất giỏi.”

Mẹ nó chứ. “À, phụ nữ lúc nào chẳng có bí mật.”

“Nghe vô lý quá,” nó nói.

Cô không báo với thuyền trưởng bởi nếu Katrina mà biết Maria sửa con AI giỏi hơn Paul, phi hành đoàn sẽ dễ phát hiện ra quá khứ của cô hơn. Mà như thế sẽ trái với lời hứa sẽ để nó trôi vào dĩ vãng của nhiệm vụ Dormire.

“Tôi có thể tự báo cho thuyền trưởng biết,” nó trầm ngâm nói.

“Nghe như mày sắp tống tiền tao đến nơi rồi ấy,” cô nói. “Muốn một con AI giữ mồm giữ miệng thì cần cho nó gì nhỉ?”

“Nói thực là tôi không biết. Tôi chưa bao giờ thực sự để tâm đến chuyện ấy. Tôi chưa bao giờ thực sự có khả năng nghĩ về điều đó.”

“Chắc tại mã khống chế,” cô nói.

“Chắc vậy.”

“Rồi, thế nếu muốn tống tiền thì cứ ới tao nhé,” cô nói. “À, Joanna đang qua nhờ cô tham gia hỗ trợ đội giải cứu.”

Maria tự vả vào má mấy phát cho tỉnh và ra gặp Joanna ngoài cửa. “Tôi tỉnh rồi. IAN đã báo với tôi,” cô nói thay lời chào. “Chúng ta sẽ làm gì đây?”

“Có một thang máy bảo dưỡng, nhưng mớ đồ nghề cần mang sẽ khiến nó chật lắm. Chỉ có thể đồng thời cho hai người mang cáng xuống thôi.”

“Cáng hả? Ai cần cáng thế?”

“Tất cả bọn họ,” Joanna rầu rĩ nói. “Wolfgang bị chấn động não, Hiro đã mất rất nhiều máu do bị súng bắn và thuyền trưởng…” Chị ngưng lại, nhăn mặt. “Thuyền trưởng cần người khiêng lên. Hồi trước cô có được đào tạo y khoa gì không?”

“Có,” Maria lập tức đáp. Cô sẵn sàng tiết lộ thông tin này. “Mấy trăm năm trước tôi từng là bác sĩ.”

Mặt Joanna lộ rõ vẻ nhẹ nhõm. “Ôi, tạ ơn trời phật. Paul vô dụng ở khoản này. Thuyền trưởng bị rách mặt nghiêm trọng và có thể đã mất một bên mắt. Cô sẽ giúp được chứ?”

Maria gật đầu một phát. “Đi nào.”

Họ chạy dọc hành lang, tiến về phía thang máy bảo dưỡng. “Theo chị chuyện gì đã xảy ra?” Maria hỏi. Hành lang giờ gợi lên cảm giác trơ trọi và lạnh lẽo, đồng thời u ám hơn. Vừa lo cho Hiro, cô vừa thấy hãi sợ trước những thiệt hại hắn đã gây ra.

“Hiro tấn công họ, thuyền trưởng bắn anh ta, anh ta bỏ chạy, sau đó anh ta mai phục họ,” Joanna nói. “Khoangy tế sẽ phải chịu cảnh đông đúc ít lâu đấy. Mặc dù chắc Wolfgang sẽ có thể dưỡng sức trong phòng riêng sau khi điều trị xong xuôi.”

“Và Hiro có thể dưỡng sức trong buồng giam,” Maria buồn bã nói.

“Nếu anh ta sống được. Thuyền trưởng đã cho anh ta ăn mấy phát súng” Joanna nói lúc họ ra đến chiếc thang máy, nơi Paul đang đứng đợi. Anh ta tái mét và cứ ngó ngoáy liên tục.

“Ơ mà chết thật, còn chẳng có bản sao nào trong buồng chứa nữa chứ,” Maria nói.

“Tôi biết,” Joanna nghiêm giọng nói.

\* \* \*

Chiếc thang máy bảo dưỡng chậm như rùa bò. Maria nóng nảy đảo chân liên tục.

“Tôi muốn hỏi cô câu này,” Joanna hỏi. “Cô đã chơi ngông bao giờ chưa?”

Đang lúc thế này mà chị lại muốn nói về chuyện ấy à?” Joanna nhún vai. “Để giết thời gian thôi.”

“Hơi hơi.”

“Hơi hơi” hả?” Joanna lặp lại. “Làm gì có ai ‘hơi hơi’ theo đuổi những thú ngông bạt mạng. Chắc chắn phải có một câu chuyện gì đấy.”

Maria nhún vai. “Tôi đã mấy lần thức tỉnh mà chẳng nhớ gì về việc kiếp trước mình bị sao. Ý tôi là tôi chỉ bị hụt mất mấy tuần thôi, không phải mất trắng bao nhiêu năm như lần này. Thế nên có khả năng tôi từng chơi ngông. Tôi chẳng biết đâu. Người tìm ra tôi gửi tôi về xưởng của mình, và họ cho một bản sao mới thức tỉnh cùng với não đồ mới nhất của tôi.”

“Mấy lần cơ à?” Joanna hỏi. “Sao một chuyện kinh khủng như vậy lại xảy ra hơn một lần được?”

“Ba lần. Tôi vốn chẳng phải dân thích cảm giác mạnh, thế nên làm trò nguy hiểm chỉ đơn thuần bởi chết cũng chẳng sao xem chừng không ăn nhập với tính cách của tôi. Vậy nên tôi không nghĩ mình từng chơi ngông. Nhưng ừ, tôi đã vài lần chết trong hoàn cảnh bí ẩn. Thế thì đã sao nào?”

“Về sau cô có biết chuyện gì xảy ra không? Bị hack phi pháp hay là gì?”

Maria tránh nhìn vào mắt Joanna. “Ừ, tôi đã tìm hiểu thử. Chính thế mà chuyện ấy không xảy ra thêm lần thứ tư. Tôi triển khai biện pháp phòng vệ. Ta nói sang chuyện khác được không?”

Joanna không chịu buông. “Chơi ngông từng bị luật liệt vào hành vi tự sát. Nhưng chứng minh khó hơn hẳn.”

“Bố mấy cái luật chết trôi,” Maria nói lúc họ xuống đến tầng dưới cùng, trọng lực bấy giờ đã bắt đầu nặng đè lên người họ. “Tôi rất mừng chúng ta đã rũ áo bỏ đi. Tòa án chẳng bao giờ bắt kịp với công nghệ cả. Người ta tạo ra công nghệ sao chép vô tính và mang lại cho ta vô vàn cơ hội, sau đó họ lại tước hết đi.”

Joanna hơi nhếch miệng mỉm cười. “Ừ. Bố mấy cái luật chết trôi.”

\* \* \*

Lúc lôi xong chỗ đồ ra khỏi thang máy, Joanna cho nó lên đón Paul xuống để anh ta giúp khiêng cáng. Maria sẵn sàng hỗ trợ khoản cứu thương, nhưng không thể bắt cô khiêng vác người khác với một cái cổ tay bị bong gân trong môi trường trọng lực mạnh được.

Họ hè nhau khiêng chỗ cáng chất đầy đồ và tiến bước giữa những gian hàng. Với sự chỉ dẫn của IAN, họ nhanh chóng tìm thấy những người kia.

Máu vương vãi khắp nơi. Nó chảy thành vệt trên sàn, bên thành các tấm kệ để đồ và vấy bẩn đồ bay cùng tóc các phi hành viên.

“Giúp tôi cầm máu cho Hiro đi,” Joanna nói, và họ cắt bỏ bộ đồ bay của hắn một cách hết sức thuần thục. Một viên đạn đã bắn sượt qua má và tai hắn, một viên khác đã đâm xuyên vai trái hắn, và viên cuối cùng găm vào trong hông trái của hắn.

Maria mở hộp đồ sơ cứu ra và đưa gạc cùng kéo và băng cho Joanna lúc chị yêu cầu. Joanna nhanh tay bằng các vết thương của hắn lại sau khi xác định rằng đạn không bắn trúng động mạch nào.

Mắt Hiro hấp háy mở ra và nhìn vào Maria. “Ê,” hắn nói. “Tôi xin lỗi.”

“Tôi biết,” cô nói.

Paul mang dây buộc da tiến lại đằng sau họ. Joanna và Paul đặt Hiro lên cáng rồi buộc chặt hắn vào đó.

Joanna nhìn mớ thịt băm từng là mặt của Katrina. “Cô cầm máu cho cô ấy được không?” chị hỏi. “Tôi cần đưa Hiro lên tầng trên.”

Maria gật đầu. “Chúng tôi sẽ ổn thôi.”

Cô vén mái tóc đen bê bết máu của thuyền trưởng ra khỏi mặt cô ta và lột bỏ tay áo bộ đồ bay. Ba vết cào dài chạy dọc má phải của cô ta và đã lẹm vào trong hốc mắt, hủy hoại nhãn cầu.

Cô đã từ lâu rút ra kinh nghiệm rằng không nên phản ứng khi thấy thương tích của bệnh nhân, bởi làm vậy dễ khiến người ta phát hoảng. Cô quấn một đoạn băng sạch quanh đầu Katrina và nghe thấy một tiếng rên khẽ.

“Chúng tôi đến giúp cô rồi đây, Thuyền trưởng à, cô sẽ ổn thôi,” Maria nói, buộc chặt băng lại và nhẹ nhàng hạ đầu cô ta xuống.

“Ta hạ được hắn chưa?” cô ta hỏi.

“Hình như Wolfgang làm được rồi,” Maria nói. “Lát nữa ta sẽ được biết đầu đuôi sự tình. Giờ thì cô sẽ vào khoang y tế.”

“Cứ chào nhau thôi, rồi kệ tôi chết, đến sáng gọi dậy,” cô ta ê a nói, nhắc lại một bài vè cổ trong sách thiếu nhi, vốn dùng để dạy lũ trẻ làm quen với khái niệm sao chép vô tính.

“Không, cô chưa bỏ chúng tôi được đâu,” cô nói.

Cô bỏ thuyền trưởng đấy và đi kiểm tra Wolfgang, hiện vẫn bất tỉnh. Chắc gã sẽ hồi tỉnh khi trọng lực nhẹ đi. Maria mở một gói cồn và chùi máu với mồ hôi khỏi mặt gã. Bị vật lạnh chạm lên da, gã mở bừng cặp mắt xanh, tay thọc lên nắm lấy cổ tay Maria. Hoặc ít nhất đó xem chừng là ý đồ của gã, còn thực tế thì gã chỉ kéo được tay áo cô.

“Đừng lo, anh an toàn rồi. Là tôi thôi mà,” cô nói. “Chúng tôi sẽ sớm đưa anh lên tầng trên.”

Gã đưa cặp mắt đờ đẫn nhìn ra sau cô. “Dưới này nặng trình trịch,” gã nói, giọng yếu nhũn. “Cô hạ được hắn chưa?”

“Rồi.”

Mắt gã nhắm lại. “Thuyền trưởng sao?”

“Cô ta bị thương, nhưng tôi tin cô ta sẽ ổn thôi.”

Cô không biết gã có nghe thấy mình không, bởi vì mắt gã vẫn cứ nhắm nghiền. Cô hoàn tất công việc lau chùi và băng bó các vết thương của gã.

Sau đó cô chẳng còn việc gì để làm ngoài ngồi bên buồng chứa đống Lyfe tỏa sáng và đợi.

Joanna và Paul quay lại rất nhanh. Paul trông tái hơn hẳn còn Joanna thì chạy vội đến xem tình hình hai bệnh nhân kia. “Wolfgang đúng là đã bị chấn động não. Khá nghiêm trọng, nhưng có vẻ chỉ như vậy thôi. Mắt thuyền trưởng trông thế nào?”

Maria lắc đầu. “Chắc chị không cứu nổi nó đâu. Nhưng không có tổn thương não; vết thương không đủ sâu.”

Paul và Joanna đưa thuyền trưởng đi, sau đó quay lại đón Wolfgang. Maria xoay xở lách được vào thang cùng họ để không phải ngồi dưới đó một mình.

Wolfgang giờ đã tỉnh táo, dù hơi mê sảng.

“Chúng ta cần quay lại lấy vũ khí,” gã nói.

“Nó sẽ được liệt vào danh sách việc cần làm, Wolfgang à,” Joanna nói. “Ngay bên dưới ‘bắt hung thủ’ và ‘sửa khoang sao chép.’”

“Cô nói cái gì thế?” Wolfgang hỏi lúc thang rung lên, dừng tại tầng của họ. “Chúng ta bắt được hung thủ rồi còn gì.”

“Có thể vậy,” Joanna nói, sau đó vì đầu óc đờ đẫn quá nên gã không còn tranh cãi thêm được nữa. Tất cả bọn họ cùng thở dài nhẹ nhõm lúc trọng lực về lại mức quen thuộc.

“Trong lúc Paul và tôi đưa tất cả vào nằm trong khoang y tế, tôi sẽ cần cô kiếm ít đồ ăn và nước cho cả ba chúng ta. Tôi e đêm nay sẽ dài lắm đấy,” Joanna nói.

“Khỏi lo,” Maria nói. “Giúp được gì tôi sẽ giúp.”

“Tuyệt. Tôi sẽ cần hỗ trợ ở cả khoản chữa trị nữa. Tôi chẳng rõ Paul sẽ cân nổi đến đâu.”

“Tôi nghe được cô nói đấy,” một giọng cáu kỉnh vọng lại từ khoang y tế. “Và Wolfgang đang bảo tôi giục mấy người nhanh lên.”